**Phòng GD-ĐT Phù Cát KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**Trường THCS Cát Sơn Năm học : 2018- 2019**



**ĐỀ THI THỬ**

**Môn thi : Ngữ văn**

**Ngày thi : ………………..**

**Thời gian làm bài : 120 phút**

**Câu 1** (4 điểm) Đọc hai câu thơ sau :

"Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào"

1. Hai câu thơ trên trích trong tác phẩm nào? Của ai?
2. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ trên.
3. Từ hai câu thơ trên, em hãy viết một bài văn nghị luận ngắn với nội dung: "Biển như lòng mẹ".

**Câu 2** (6,0 điểm)

Cảm nhận của em về tình cảm của nhân vật ông Sáu dành cho con trong trích đoạn "Chiếc lược ngà" của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ**

**KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**Năm học : 2018- 2019**

**Câu 1:** ( 4 điểm )

1. Hai câu thơ trên trích trong bài thơ “ Đoàn thuyền đánh cá” của nhà thơ Huy Cận ( 1 điểm).
2. Biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ là biện pháp so sánh ( 0,25 điểm).

Tác dụng : trong con mắt và tình cảm của những người dân chài: “biển như lòng mẹ”, biển cả đối với ngư dân trở nên thật ấm áp, như người mẹ hiền chở che, nuôi nấng họ lớn lên, bao bọc họ với một tình cảm trìu mến, thân thương. Mẹ biển là nguồn sống của họ, gắn bó sống còn, cho họ tất cả những gì của đời sống như người mẹ “nuôi lớn đời ta tự buổi nào”. ( 0,75 điểm)

3. Bài viết cần đạt được các ý sau:

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Biển đối với đời sống con người có một vai trò hết sức quan trọng và to lớn. Trong tâm thức người Việt, biển là đất nước, là cuộc sống (0,25 điểm)

- Bàn luận: (0,5 điểm)

Biển cả đối với con người thật ấm áp, như người mẹ hiền chở che, nuôi nấng con người lớn lên, bao bọc con người với một tình cảm trìu mến, thân thương.

Biển đem lại cho chúng ta nhiều nguồn tài nguyên, khoáng sản: Dầu khí, than, sắt, cát thủy tinh ...Cung cấp nguồn thủy hải sản với trữ lượng lớn: Tôm, cá, cua, ...Biển tạo nên nhiều khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đem lại nguồn lợi từ du lịch. Biển còn có vị trí đặc biệt quan trọng về quân sự.

- Phê phán: Những hành động của con người làm hại, ảnh hưởng đến môi trường biển như : xả rác bừa bãi, các nhà máy, xí nghiệp thải nhiều chất độc hại; con người khai thác tài nguyên biển quá mức; ... (0,25 điểm)

- Bài học nhận thức và hành động: (1 điểm)

Biển cung cấp nguồn tài nguyên đảm bảo sự tồn tại và phát triển của nhân loại nhưng biển cũng cần sự bảo vệ của con người.

Chúng ta cần nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của biển, hải đảo; cũng như tôn vinh những giá trị của nó với sự sống cộng đồng.

Nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên, môi trường biển, hải đảo.

Đặc biệt, trong thời điểm hiện tại cần xây dựng ý thức vươn ra biển, làm giàu từ biển trong cộng đồng người Việt Nam, từng bước khẳng định vị thế Việt Nam là một quốc gia mạnh về biển trong khu vực. Và song song với đó là xây dựng lực lượng quân sự hùng hậu đủ sức bảo vệ chủ quyền biển đảo.

**Câu 2** (6.0 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

- Nắm vững kiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích).

- Biết vận dụng, phối hợp nhiều thao tác nghị luận: Giải thích, chứng minh, bình luận

- Văn trôi chảy, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Không mắc lỗi diễn đạt, không sai lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, trình bày bài rõ ràng

b. Về nội dung, kiến thức cần làm rõ: Tình cảm sâu nặng của người cha đối với con, được thể hiện trong tác phẩm "Chiếc lược ngà".

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Quang Sáng, tác phẩm Chiếc lược ngà với nội dung : Đây là một truyện cảm động về tình cha con của những gia đình Việt Nam trong chiến tranh. ( 0,5 điểm )

- Trước khi anh Sáu về thăm nhà: Khao khát, nôn nóng muốn gặp con nên anh đau đớn khi thấy con sợ hãi bỏ chạy: "Mặt anh sầm lại, trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy" (0,5 điểm)

- Những ngày phép: Suốt ba ngày ở nhà: "Anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con" và khao khát "mong được nghe một tiếng ba của con bé", nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi". Anh buồn bã, đau đớn nhưng cũng chỉ biết lắc đầu, im lặng.(0,5 điểm)

- Lúc chuẩn bị lên đường: Phải đến tận lúc ra đi anh mới hạnh phúc vì được sống trong tình yêu thương mãnh liệt của đứa con gái dành cho mình (1.0 điểm)

- Khi anh Sáu ở trong rừng tại khu căn cứ (2.0 điểm)

Sau khi chia tay với gia đình, anh Sáu luôn day dứt, ân hận về việc anh đã đánh con khi nóng giận. Nhớ lời dặn của con: "Ba về! ba mua cho con một cây lược nghe ba!" đã thúc đẩy anh nghĩ tới việc làm một chiếc lược ngà cho con.

Anh đã vô cùng vui mừng, sung sướng, hớn hở như một đứa trẻ được quà khi kiếm được một chiếc ngà voi. Rồi anh dành hết tâm trí, công sức vào làm cây lược "anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc", "trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét: "Yêu nhớ tặng Thu con của ba"". Chiếc lược trở thành vật thiêng liêng đối với ông Sáu, nó làm dịu đi nỗi ân hận, nó chứa đựng bao tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong ngóng của người cha với đứa con xa cách. Cây lược ngà chính là sự kết tinh của tình phụ tử thiêng liêng.

 Khi bị viên đạn của máy bay Mỹ bắn vào ngực, lúc không còn đủ sức trăn trối điều gì, anh đã "đưa tay vào túi, móc cây lược" đưa cho bác Ba, nhìn bác Ba hồi lâu.

=> Cây lược ngà trở thành kỷ vật minh chứng cho tình yêu con thắm thiết, sâu nặng của anh Sáu, của người chiến sỹ Cách mạng với đứa con gái bé nhỏ trong hoàn cảnh chiến tranh đầy éo le, đau thương, mất mát. Anh Sáu hy sinh, nhưng tình cha con trong anh không bao giờ mất (1.0 điểm)

-Qua nhân vật ông Sáu, người đọc không chỉ cảm nhận tình yêu con tha thiết sâu nặng của ngườicha chiến sĩ mà còn thấm thía bao đau thương mất mát đối với những em bé, những gia đình Việt nam trong chiến tranh. Tình yêu thương con của ông Sáu còn như một lời khẳng định: Bom đạn của kẻ thù chỉ có thể hủy diệt được sự sống của con người, còn tình cảm của con người – tình phụ tử thiêng liêng thì không bom đạn nào có thể giết chết được.( 0,5 điểm)  
 ------------------------------------

Phòng GD và ĐT Phù Cát **ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

Trường THCS Ngô Mây Môn thi: Ngữ Văn

Thời gian: 120 phút (*Không kể thời gian giao đề*)

**Câu1**: (4,0điểm)

Đọc kĩ đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

…“Đất nóng. Khói đen vật vờ từng cụm trong không trung, che đi những gì từ xa. Các anh cao xạ có nhìn thấy chúng tôi không? Chắc có, các anh ấy có những cái ống nhòm có thể thu cả trái đất vào trong tầm mắt. Tôi đến gần quả bom. Cảm thấy có ánh mắt các chiến sĩ dõi theo mình, tôi không sợ nữa.”…

(“Những ngôi sao xa xôi”, Lê Minh Khuê)

a) Xác định và gọi tên thành phần biệt lập được sử dụng trong đoạn văn trên.

b) Câu ba và câu bốn trong đoạn văn trên sử dụng phép liên kết nào?

c) Viết đoạn văn ngắn (khoảng 10 – 15 dòng) giới thiệu tổ trinh sát mặt đường trong tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi” của tác giả Lê Minh Khuê.

**Câu 2**: (6,0 điểm)

Cảm nhận về đoạn thơ đầu trong bài thơ “Nói với con” của Y Phương:

“Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.”

( Ngữ Văn 9, Tập 2)

Từ đó, nêu suy nghĩ của em về trách nhiệm của bản thân với gia đình và quê hương.

………………………Hết……………………

Phòng GD và ĐT Phù Cát **HƯỚNG DẪN CHẤM**

Trường THCS Ngô Mây **ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

Môn thi: Ngữ Văn

Thời gian: 120 phút (*Không kể thời gian giao đề* )

I. **Hướng dẫn chung:**

* Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đảm bảo đánh giá tổng quát bài làm của học sinh.
* Cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và biểu điểm để đánh giá đúng năng lực học sinh phù hợp đặc trưng bộ môn.Cần trân trọng, khích lệ những bài viết có tính sáng tạo.
* Điểm toàn bài được tính đến mức lẻ 0,25.

**II. Đáp án và biểu điểm**

**Câu 1:** *(4,0 điểm)*

| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| 1.a | Thành phần tình thái*: chắc* | 1,0 |
| 1.b | Phép thế: Các anh cao xạ - các anh ấy | 1,0 |
| 1.c | - Đoạn văn cần đảm bảo các ý chính:  + Tổ trinh sát mặt đường gồm: chị Thao, Phương Định và Nho  + Họ ở trong một cái hang, dưới chân cao điểm, tách xa đơn vị.  + Nhiệm vụ của họ là quan sát địch ném bom, đo khối lượng đất đá phải san lấp do bom địch gây ra, đánh dấu vị trí các quả bom chưa nổ và phá bom.  + Trong công việc họ là những con người gan dạ, dũng cảm, táo bạo nhưng họ là những con người hồn nhiên, giàu mơ mộng, yêu thương nhau, dù mỗi người một cá tính. | 2,0 |

**Câu 2:** *(6,0 điểm)*

| **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| --- | --- |
| ***1. Yêu cầu về kỹ năng:***  Học sinh biết cách làm bài văn nghị luận về văn học. Bố cục đầy đủ kết cấu chặt chẽ. Hành văn trong sáng, cảm xúc. Không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu thông thường. |  |
| ***2. Yêu cầu về kiến thức:*** Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau, miễn là nêu được một số ý cơ bản sau : |  |
| 2.1 Giới thiệu thiệu chung:  - Tác giả Y Phương là người dân tộc Tày, có cách viết giàu hình ảnh mộc mạc, giản dị nhưng đậm chất suy tư và đầy chất thơ.  - Cả bài thơ, tác giả mượn lời người cha nói với con bằng giọng thủ thỉ tâm tình. Bài thơ gợi về cội nguồn sinh dưỡng cao đẹp của mỗi con người đồng thời bộc lộ niềm tự hào trước sức sống mạnh mẽ, bền bỉ của con người và quê hương miền núi.Bài thơ khéo léo mở rộng từ tình cảm gia đình đến tình yêu quê hương, đất nước và ý chí vươn lên trong cuộc sống.Bài thơ đã thể hiện khúc tâm tình của người cha dặn dò con, yêu thương con và ước mong con phát huy truyền thống của quê hương, của dân tộc mình.  - Nêu vấn đề nghị luận: Yêu con, cha khéo léo gợi về cội nguồn sinh dưỡng cao đẹp là gia đình và quê hương. | 1,0 |
| 2.2 Cảm nhận cụ thể từng khía cạnh nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:  - Khổ thơ mở đầu bài thơ, cha nói với con rằng con lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ và sự đùm bọc của quê hương:    “Chân phải bước tới cha  Chân trái bước tới mẹ  Một bước chạm tiếng nói  Hai bước tới tiếng cười”  +Bốn câu thơ đầu với nhịp thơ 2/3, nhiều từ láy lại tạo ra âm điệu vui tươi, quấn quýt… Những hình ảnh cụ thể, giàu chất thơ kết hợp với nét độc đáo trong tư duy, cách diễn đạt của người miền núi:“chân phải”, “chân trái”, “tiếng nói”, “tiếng cười” như vẽ ra hình ảnh một em bé đang chập chững tập đi, tập nói, đang sà vào lòng mẹ, đang nắm lấy tay cha, gương mặt tràn đầy niềm vui, ánh mắt rạng ngời hạnh phúc. Qua đó, tác giả đã gợi được không khí của một gia đình đầm ấm, hạnh phúc, quấn quýt bên nhau.Từng bước đi, từng tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, mong chờ, mừng vui đón nhận.Như vậy, gia đình gắn kết bền chặt từ những phút giây bình dị đáng nhớ ấy.  + Lời thơ ngay từ đầu đã chạm đến sợi giây tình cảm gia đình sâu nặng của mỗi người vì thế tạo được sự đồng cảm và rung động sâu sắc.  -Tình cảm gia đình là chiếc nôi êm nuôi dưỡng con, rất cần nhưng vẫn chưa đủ. Từ tình cảm gia đình, cha nói với con về tình cảm quê hương – bầu sữa tinh thần thứ hai nuôi con lớn khôn:  “Người đồng mình yêu lắm con ơi  Đan lờ cài nan hoa  Vách nhà ken câu hát  Rừng cho hoa  Con đường cho những tấm lòng”  +Quê hương hiện lên qua ba hình ảnh “người đồng mình”, “con đường”,  ”rừng”. ”Rừng” và “con đường” là những vật vô tri vô giác cũng biết cho những thứ con cần để lớn khôn. ”Rừng” che chở, “con đường”mở lối cho con vững bước vào đời.Và đáng yêu hơn tất cả là “người đồng mình”-con người của xứ sở, người cùng làng bản, xóm thôn gần gũi thân thương. Cách nói “người đồng mình” cùng với cách gọi “con ơi” khiến lời thơ tha thiết, trìu mến.  +Cái đáng yêu đó phải chăng là ở sự cần cù, ở cốt cách tài hoa “Đan lờ cài nan hoa” hay chính là ở tinh thần vui sống “Vách nhà ken câu hát”. Động từ “cài”, “ken” vùa miêu tả cụ thể và chính xác sự khéo léo vừa gợi sự gắn bó, quấn quýt.  + Những con người tài hoa và lãng mạn ấy cũng là những con người gắn bó với rừng núi quê hương thơ mộng, nghĩa tình.Vậy, quê hương đã che chở, đã nuôi dưỡng con người cả tâm hồn và vóc hình.Con người của xứ sở miền núi có đôi tay tài hoa khéo léo, tâm hồn lạc quan, yêu lao động, song gắn bó, sẻ chia đã hun đúc cho con lối sống đẹp.  Vì thế, con hãy yêu thương, trân trọng và tự hào cội nguồn sinh dưỡng cao đẹp của bản thân.  -Nêu suy nghĩ về trách nhiệm của bản thân với gia đình và quê hương:  (Học sinh sẽ có nhiều cách phát biểu khác nhau). Chẳng han:  +Biết ơn cội nguồn đã cho ta vóc hình, tâm hồn, lối sống.  +Tự hào về cội nguồn sinh dưỡng cao đẹp.  +Nguyện học tâp, rèn luyện, trau dồi nhân cách….cho thật xứng đáng với những gì đã nhận, với cội nguồn cao đẹp.  ………… | 1,5  1,5  1,0 |
| 2.3.  -Đánh giá chung:  +Về giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ.  + Khẳng định tình cảm của bản thân về đoạn thơ thơ, bài thơ,về tình cảm gia đình, quê hương. | 1,0 |

***Lưu ý:*** *Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng cả hai yêu cầu về kỹ năng và kiến thức.*



**TRƯỜNG THCS CÁT TÀI ĐỀ THI THỬ KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**

**NĂM HỌC 2018 – 2019** 

Môn thi: **NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: *120 phút*

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU** (4.0 điểm)

Trong tác phẩm “*Lặng lẽ Sa Pa*”, Nguyễn Thành Long viết:

“… *Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước…*”.

(Theo Ngữ văn 9, Tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013)

1. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong câu văn trên.
2. Câu văn là suy nghĩ của nhân vật nào? Cho biết vai trò của nhân vật đó trong tác phẩm.
3. “*Những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước*” được nói đến là ai? Nêu nhận xét của em về cách đặt tên các nhân vật trong truyện của tác giả. Vì sao nhà văn lại đặt tên cho nhân vật như vậy?
4. Trong tác phẩm, những con người ở Sa Pa đã thể hiện tình yêu nước bằng cách lặng lẽ “*làm việc và* *lo nghĩ*” cho đất nước. Theo em, trong xã hội hiện nay, thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để phát huy truyền thống yêu nước?

Hãy trình bày suy nghĩ của em về vấn đề đó bằng một đoạn văn ngắn khoảng nửa trang giấy thi.

**PHẦN II: TẬP LÀM VĂN** (6.0 điểm)

Nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của bài thơ “*Sang thu*” của Hữu Thỉnh:

*Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đã vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi*

……………………… Hết ………………………

**MA TRẬN** **ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH LỚP 10 THPT- NĂM HỌC 2018 – 2019, MÔN NGỮ VĂN**

| Cấp độ  Tên chủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | | Cộng |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Cấp độ thấp | Cấp độ cao |
| *Đọc – hiểu* | Nhận biết thành phần biệt lập trong câu (Câu 1) | Hiểu được vai trò của nhân vật và ý nghĩa cách đặt tên nhân vật trong tác phẩm (Câu 2, 3) | Trình bày suy nghĩ bằng một đoạn văn (Câu 4) |  |  |
| Số câu:  Số điểm- tỉ lệ | 1  0.5 – 5 % | 2  2.0 – 20% | 1  1.5 – 15% |  | 4  4.0 – 40% |
| *Tập làm văn* |  |  |  | Tạo lập được một văn bản nghị luận; bố cục hợp lí, chặt chẽ (Phần II) |  |
| Số câu:  Số điểm- tỉ lệ |  |  |  | 1  6.0 – 60 % | 1  6.0 – 60% |
| Tổng số câu: 5  Tổng số điểm: 10  Tỉ lệ: 100 % | Số câu: 1  Số điểm: 0.5  Tỉ lệ: 5 % | Số câu: 2  Số điểm: 2.0  Tỉ lệ: 20 % | Số câu: 2  Số điểm: 7.5  Tỉ lệ: 75 % | | Số câu: 5  Số điểm: 10 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ**

| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I: ĐỌC – HIỂU** | | |
| **Câu 1** | - Thành phần biệt lập được thể hiện qua các từ ngữ: *Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi*.  - Đó là thành phần phụ chú. | 0.25  0.25 |
| **Câu 2** | - Câu văn là suy nghĩ của nhân vật ông hoạ sĩ.  - Vai trò: ông hoạ sĩ là người mà tác giả (người kể chuyện) nhập vai để thể hiện quan điểm tư tưởng của mình trong tác phẩm. Hầu như người kể chuyện đã nhập vào cái nhìn và suy nghĩ của nhân vật ông hoạ sĩ để quan sát và miêu tả từ cảnh thiên nhiên đến nhân vật chính của truyện – người thanh niên. | 0.5  0.5 |
| **Câu 3** | - “*Những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước*” được nói đến ở đây chủ yếu là anh thanh niên.  - Cách đặt tên nhân vật trong truyện của tác giả: Không gọi họ bằng những cái tên riêng, cụ thể mà gọi bằng các danh từ chung theo công việc hoặc nghề nghiệp, độ tuổi…  - Nhà văn đặt tên cho nhân vật như vậy để bình thường hoá họ, những con người lao động vô danh, đang âm thầm lặng lẽ, miệt mài cống hiến sức mình cho đất nước. | 0.5  0.25  0.25 |
| **Câu 4** | *1. Yêu cầu về kĩ năng:*  Yêu cầu viết được đoạn văn khoảng nửa trang giấy thi, diễn đạt lưu loát, văn phong trong sáng, không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu.  *2. Yêu cầu về kiến thức:*  Chấp nhận những suy nghĩ khác nhau miễn là có sức thuyết phục. Nhưng phải đảm bảo được các ý cơ bản sau:  - Thời kì nào cũng vậy, dân tộc nào cũng vậy, tuổi trẻ là nguồn tài nguyên vô giá, là rường cột của nước nhà.  - Nhiệm vụ của tuổi trẻ thời nào cũng có những mục đích rất cụ thể. Thời kì chống Pháp, chống Mĩ, hàng triệu thanh niên đã ngã xuống, đem lại độc lập tự do cho đất nước. Để phát huy truyền thống yêu nước ấy, thế hệ trẻ hôm nay phải ra sức học tập, phải hoạt động bằng tâm huyết của mình để cống hiến nhiều nhất sức trẻ với sự đam mê, hăng say, nhiệt tình bốc lửa.  - Chỉ có tri thức dồi dào, đạo đức nhân tâm trong sáng, khát vọng sống, lao động cống hiến mãnh liệt trong tầng lớp tuổi trẻ thì tương lai của dân tộc mới sáng lạn, lấp lánh hào quang.  - Mọi người phải là những “anh thanh niên” ngày nào hãy chung tay xây dựng đất nước bằng việc rèn đức luyện tài. Đó là cách phát huy truyền thống yêu nước của cha anh trong thời đại ngày nay. | 0.25  0.5  0.5  0.25 |
| **PHẦN II: TẬP LÀM VĂN** | | |
|  | *1. Yêu cầu về kĩ năng:*  - Hiểu đúng yêu cầu của đề bài. Biết cách làm một bài văn nghị luận về một bài thơ, biết cảm nhận kết hợp nghệ thuật - nội dung.  - Hình thức trình bày sạch đẹp, bố cục đầy đủ, chặt chẽ; lập luận rõ ràng, văn phong trong sáng, có cảm xúc chân thành, có sức thuyết phục. Không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt, ngữ pháp,…  *2. Yêu cầu về kiến thức:*  - Trên cơ sở những kiến thức đã học về kiểu bài cũng như nội dung kiến thức về bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh, học sinh trình bày cảm nhận của mình về bài thơ.  - Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đáp ứng những ý cơ bản sau: |  |
| **Mở bài:**  - Giới thiệu được bài thơ “*Sang thu*” của Hữu Thỉnh và nêu cảm nhận, ý kiến khái quát.  (Gợi ý: Bài thơ biểu hiện những cảm xúc tinh tế của nhà thơ khi đất trời chuyển từ mùa hạ sang thu ở vùng nông thôn Bắc Bộ. Chỉ với 3 khổ thơ 5 chữ nhưng những cảm nhận, những hình ảnh và sức gợi của bài thơ lại hết sức mới mẻ). | 0.5 |
| **Thân bài:**  Học sinh có thể trình bày cảm nhận nghệ thuật và nội dung bài thơ qua ngôn từ, hình ảnh... cụ thể:  *a. Khổ 1:*  Những cảm nhận tinh tế bất ngờ:  Không có lá rụng của thơ xưa, không có màu vàng như trong “Thơ mới”, tác giả cảm nhận mùa thu rất riêng, rất mới, bằng sự rung động tinh tế.  \* Khứu giác (hương ổi) -> xúc giác (gió se) -> cảm nhận thị giác (sương chùng chình qua ngõ) -> cảm nhận của lý trí (hình như thu đã về). \* Tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng qua các từ  “bỗng”, “hình như”.  => Với sự cảm nhận mới mẻ của tác giả, ta có thể cảm nhận được thu về từ nơi làng quê. Tác giả thực sự yêu mùa thu, yêu làng quê, gắn bó với quê hương mới có cảm nhận tinh tế như vậy. | 1.5 |
| *b. Khổ 2:*  Từ cảm nhận của các giác quan, cảm xúc của tác giả về mùa thu dần hòa vào cảnh vật chung quanh.  - Sự vật ở thời điểm giao mùa hạ - thu đã bắt đầu chuyển đổi: sông “dềnh dàng” - chim “bắt đầu vội vã”, đám mây mùa hạ “vắt nửa mình sang thu”.  - Từ hình ảnh đám mây tác giả cho ta thấy sự cảm nhận tinh tế ranh giới vô hình giữa hai mùa, đám mây như nhịp cầu mảnh mai duyên dáng nối mùa hạ với mùa thu; từ “vắt” tạo nên đường nét mềm mại, uyển chuyển – sự giao hoà của tự nhiên.  - Hai khổ thơ đầu, các từ ngữ “chùng chình”, “dềnh dàng”, “vội vã”, “vắt nửa mình” vốn là những từ ngữ dùng để chỉ trạng thái, tính chất của người được tác giả dùng để chỉ miêu tả thiên nhiên, vì thế cảnh vật trở nên sống động, có hồn. | 1.5 |
| *c. Khổ 3:*  Cảm nhận về thời điểm giao mùa dần đi vào suy ngẫm.  - Con người cảm thấy biết bao biểu hiện khác biệt của thời tiết vào buổi chớm thu, mưa và sấm thưa dần, không còn dữ dội nữa. Sang thu, tất cả các dấu hiệu của mùa hạ vẫn còn, nhưng đã giảm dần mức độ, cường độ…  - Hai dòng thơ cuối bài cần hiểu với hai tầng nghĩa.  Hình ảnh tả thực “mưa, nắng, sấm” nhưng gợi cho ta liên tưởng đến một tầng ý nghĩa khác - ý nghĩa về con người và cuộc sống.  Hàng cây không còn bị bất ngờ, bị giật mình vì tiêng sấm nữa. Nhưng qua hình ảnh tả thực, nhà thơ muốn gửi gắm suy ngẫm của mình – khi con người đã từng trải thì cũng sẽ vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.  - Nhà thơ đã nhận ra vẻ đẹp của đất trời trong thời khắc giao mùa bằng các giác quan và bằng sự rung động tinh tế của tâm hồn. Chỉ một bài thơ ngắn mà tác giả đã vẽ nên một bức tranh giao mùa bằng ngôn từ. Bức tranh có màu sắc, đường nét, âm thanh,… thật đẹp và sống động. Bức tranh mang theo nét dịu dàng, êm ả của làng quê Việt Nam vào lúc sang thu. | 1.5 |
| *\* Đánh giá khái quát:*  - Nghệ thuật: Bài thơ hấp dẫn bởi những từ ngữ gợi cảm, gợi hiểu về cảnh và tình. Nhân hóa làm cho cảnh vật có hồn, gần gũi với cuộc sống.  - Nội dung: Qua bài thơ, ta thấy được lòng yêu thiên nhiên, yêu vẻ đẹp rất riêng của thời khắc giao mùa và thấy được tâm trạng, suy ngẫm của nhà thơ trước đất trời, trước cuộc đời. | 0.5 |
| **Kết bài:**  - Khẳng định giá trị nghệ thuật và nội dung bài thơ. Nhấn mạnh vẻ đẹp của toàn bài: mùa thu của đất trời và mùa thu trong hồn người.  - Nêu cảm xúc khái quát.  Hình ảnh thơ đẹp, ngôn từ tinh tế, giọng thơ êm đềm và những rung động man mác, bâng khuâng của tác giả trong buổi giao mùa đã tạo nên một dấu ấn không dễ phai mờ trong lòng bao độc giả. Có lẽ vì vậy mà sau khi đọc “Sang thu” của Hữu Thỉnh, ta càng thấy yêu hơn mùa thu thiết tha, nồng hậu của quê nhà . | 0.5 |

**TRƯỜNG THCS CÁT HIỆP ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO 10**

**Môn: Ngữ văn**

Câu 1. (4 điểm) Đọc đoạn thơ và trả lời câu hỏi:

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.

a. Đoạn thơ trên nằm trong văn bản nào? Ai là tác giả?

b. Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

c. Câu thơ nào biểu cảm trực tiếp?

d. Chỉ ra và nêu tác dụng các biện pháp tu từ ở 4 câu thơ đầu của đoạn thơ?

Câu 2. Phân tích hai khổ thơ sau: (6điểm)

Con ở miền nam ra thăm lăng Bác

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng

…………………………………

Mai về miền Nam thương trào nước mắt

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

HƯỚNG DẪN CHẤM, BIỂU ĐIỂM.

Câu 1.(4đ)

a.Nói với con- Y Phương.(1đ)

b.Lời của người cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng của con người đó là gia đình và quê hương.(1đ)

c. Người đồng mình yêu lắm con ơi.(1đ)

d.-Điệp từ: Bước tới(0,25)

-Điệp cấu trúc: Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ(0,25)

-Liệt kê:Chân phải, chân trái, một bước, hai bước, tiếng nói, tiếng cười.(0,25)

Tác dụng: Gợi không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc đầy ắp niềm vui, tiếng cười trong từng bước đi chập chững của đứa con.(0,25)

Câu 2. (4đ)

A. Yêu cầu chung

I. Hình thức:

Bài viết có bố cục hoàn chỉnh, thể hiện đúng kiểu bài nghị luận về đoạn thơ, bài thơ. Văn viết trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi các loại.

II. Nội dung:

-Tình cảm, cảm xúc nhà thơ khi đến viếng lăng Bác.

-Ước nguyện chân thành của nhà thơ nghĩ đến lúc rời lăng.

B.Yêu cầu cụ thể:

HS trình bày cảm nhận theo nhiều cách khác nhau, song phải đảm bảo các ý sau:

\* Giới thiệu tác giả, tác phẩm (hai khổ thơ: Đầu và cuối bài thơ).

\* Nghị luận từng cung bậc tình cảm, cảm xúc của nhà thơ ở mỗi khổ thơ.

- Ở khổ thơ đầu.

+ Cách xưng hô “Con – Bác” bộc lộ rõ tình cảm yêu quý, kính trọng của tác giả đối với Bác.

+ Giá trị tượng trưng của hình ảnh cây tre:Phẩm chất cốt cách của dân tộc Việt Nam…….

+ Cảm xúc tự hào, khâm phục và ngưỡng mộ về cây tre”Ôi”!

- Khổ thơ cuối.

+ Tình cảm thương yêu dồn nén được bộc lộ mãnh liệt khi nghĩ lúc chia xa: “Thương trào nước mắt”

+ Tâm trạng lưu luyến ấy, nhà thơ chuyển hóa cảm xúc bằng ước nguyện chân thành muốn làm con người sống có ích, cống hiến vì sự nghiệp chung.

+ Điệp ngữ muốn làm cho thấy ước nguyện thiết tha cháy bỏng . Giọng điệu , lời thơ sâu lắng thể hiện sự xúc động, lòng tôn kính Bác.

\* Hai khổ thơ nói riêng, bài thơ Viếng lăng Bác nói chung thể hiện tình cảm, cảm xúc đẹp về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

(Chú ý tôn trọng sự sáng tạo của học sinh.)

C. Biểu điểm:

Điểm 6: Bài viết đảm bảo các yêu cầu đã nêu.Văn phong giàu hình ảnh, cảm xúc.

Điểm 5: Như nội dung mục điểm 6. Còn mắc vài lỗi sai sót nhỏ.

Điểm 3-4: Đạt 2/3 yêu cầu thang điểm tối đa.

Điểm 2: Bài viết sơ sài, mắc nhiều lỗi các loại.

Điểm 1: Viết vài dòng không rõ nghĩa.

Điểm 0: Bỏ giấy trắng.

--------------Hết.------------------

PHÒNG GD&ĐT PHÙ CÁT  **ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018 – 2019**

**TRƯỜNG THCS CÁT NHƠN** Môn: Ngữ văn

Thời gian: 120 phút

**Phần I: Đọc - Hiểu văn bản (4.0 điểm)**

Đọc kĩ 2 đoạn văn bản sau đây:

**Đoạn 1**:

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

**Đoạn 2:**

*Ta làm con chim hót  
Ta làm một cành hoa  
Ta nhập vào hòa ca  
Một nốt trầm xao xuyến.*

**Câu 1:** Hãy cho biết: Mỗi đoạn thơ nằm trong bài thơ nào? Ai là tác giả? **(0,5 điểm)**

**Câu 2:** Tại sao các nhà thơ lại ước nguyện được làm: “con chim hót”, “cành hoa”, “đóa hoa tỏa hương”, “cây tre trung hiếu”, “nốt trầm xao xuyến”? Em hãy nêu ngắn gọn cách hiểu của em về nét đặc sắc của ít nhất một trong các hình ảnh ấy? **(1,0 điểm)**

**Câu 3:** So sánh các cụm từ “Muốn làm” với “Ta làm” được các nhà thơ lặp lại trong 2 đoạn thơ, em hãy cho biết đây có phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản không? Vì sao? **(0,5 điểm)**

**Câu 4:** Tình cảm của hai tác giả gửi gắm vào hai bài thơ trên đã khơi gợi nơi người đọc về một khát vọng được ***sống có ích, góp phần làm đẹp cho đời***. Em hãy viết bài văn nghị luận ngắn (từ 25 đến 30 dòng) nêu suy nghĩ của em về lẽ sống của tuổi trẻ Việt Nam ngày nay đối với đất nước. **(2.0 điểm)**

**Phần II: Tạo lập văn bản (6.0 điểm)**

Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về đoạn thơ sau:

*Người đồng mình thô sơ da thịt  
 Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con  
 Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương  
 Còn quê hương thì làm phong tục*

*Con ơi tuy thô sơ da thịt  
 Lên đường  
 Không bao giờ nhỏ bé được  
 Nghe con.*

(*Nói với con* - Y Phương, 1980)

**--------------------------------------------**

PHÒNG GD&ĐT PHÙ CÁT  **HƯỜNG DẪN CHẤM**

**TRƯỜNG THCS CÁT NHƠN** **ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018–2019**

Môn: Ngữ văn

Thời gian: 120 phút

**Phần I: Đọc hiểu văn bản:**

**Câu 1: (0,5 điểm**) Hãy cho biết: Mỗi đoạn thơ nằm trong bài thơ nào? Ai là tác giả?

* Đoạn 1: *Viếng lăng Bác* - Viễn Phương (0,25đ)
* Đoạn 2: *Mùa xuân nho nhỏ* - Thanh Hải (0,25đ)

**Câu 2: (1,0 điểm)** Tại sao các nhà thơ lại ước nguyện được làm: “con chim hót”, “cành hoa”, “đóa hoa tỏa hương”, “cây tre trung hiếu”, “nốt trầm xao xuyến”? Em hãy nêu ngắn gọn cách hiểu của em về nét đặc sắc của ít nhất một trong các hình ảnh ấy?

* Nguyện ước của các tác giả về lẽ sống cống hiến, mong ước được hóa thân vào những hình ảnh nhỏ bé ấy mà dâng hiến cho đời những gì tốt đẹp nhất một cách khiêm nhường, tự nguyện…(0,5đ)
* Ý nghĩa sâu xa của các hình ảnh thơ được sáng tạo bằng nghệ thuật ẩn dụ đặc sắc… (HS có thể chọn 1 hoặc nhiều hình ảnh để nêu ngắn gọn cách hiểu, miễn đúng) (0,5đ)

**Câu 3: (0,5 điểm)** So sánh các cụm từ “Muốn làm” với “Ta làm” được các nhà thơ lặp lại trong 2 đoạn thơ, em hãy cho biết đây có phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản không? Vì sao?

* Đây không phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản.
* Vì đây chỉ là biện pháp tu từ điệp ngữ trong 1 khổ thơ.

**Câu 4: (2.0 điểm)** Tình cảm của 2 tác giả gửi gắm vào 2 bài thơ trên đã khơi gợi nơi người đọc về một khát vọng được sống có ích, góp phần làm đẹp cho đời. Em hãy viết bài văn nghị luận ngắn (từ 25 đến 30 dòng) nêu suy nghĩ của em về lẽ sống của tuổi trẻ Việt Nam ngày nay đối với đất nước.

HS có thể tạo một VB NLXH gồm 1 số ý cơ bản:

* Giải thích về lẽ sống cống hiến (Mỗi con người đều mong muốn được sống có ích cho xã hội, do đó, ngay từ khi tuổi còn trẻ, phải xây đắp ước mơ từ việc học tập, rèn luyện để sống có mục đích, có lý tưởng…) **(0,5 điểm)**
* Lý tưởng và lẽ sống của tuổi trẻ VN là chứa đựng tình yêu đối với cuộc đời, và khát vọng được hiến dâng những gì tốt đẹp nhất của mình để chung tay xây đắp quê hương, đất nước…Niềm hạnh phúc khi sống có ích, góp phần làm đẹp cuộc đời từ những việc nhỏ (Nêu biểu hiện, ý nghĩa…) **(0,5 điểm)**
* Phê phán những người lười biếng, sống buông thả, không hoài bão, ước mơ hoặc thiếu ý chí, tự ti, ích kỉ, ăn bám gia đình, xã hội…**(0,5 điểm)**
* Rút ra bài học nhận thức để có hướng phấn đấu, rèn luyện của tuổi trẻ VN (trở thành người có ích cho gia đình và xã hội…) **(0,5 điểm)**

**Phần II: Tạo lập văn bản (6.0 điểm)**

Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về đoạn thơ…

1. Yêu cầu chung:

* Học sinh biết vận dụng phương pháp làm bài văn nghị luận về một đoạn thơ đã học, kết hợp với các yếu tố biểu cảm, phân tích, tổng hợp nét đặc sắc về nghệ thuật và nội dung mà tác giả đã gửi gắm vào đoạn thơ...để hoàn thành bài viết hoàn chỉnh.
* Bố cục bài làm chặt chẽ, cân đối.
* Diễn đạt rõ ràng, trong sáng, gợi cảm.
* Không sai quá nhiều lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

2. Yêu cầu cụ thể:

* Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, miễn sao đáp ứng đúng yêu cầu nội dung và phương thức biểu đạt của đề bài.
* Khi chấm, GV cần tôn trọng những bài viết có phát hiện mới mẻ, có tính sáng tạo, độc đáo của HS
  + GV cần đánh giá cả hai mặt: Nội dung và hình thức ( Kĩ năng diễn đạt, lời văn …) của từng bài.

3. Dàn bài:

**A/ Mở bài:** Giới thiệu tác giả, đoạn thơ trong tác phẩm nào? Nội dung cơ bản? Thời điểm sáng tác. Nhận xét những nét cơ bản về nội dung, nghệ thuật; trích dẫn đoạn thơ cần phân tích… **(1,0 điểm)**

**B/ Thân bài:**  Phân tích các ý cơ bản sau: **(4,0 điểm)**

* Niềm tự hào của người cha về mảnh đất quê hương với những phong tục tập quán và phẩm chất tốt đẹp thông qua các hình ảnh mộc mạc, gợi tả, đối lập, ẩn dụ, cách nói giàu hình ảnh đậm phong cách miền núi: “Thô sơ da thịt”- “Chẳng nhỏ bé”, “Đục đá kê cao quê hương”…
* Lời khuyên con chân thành, tha thiết chứa chan kì vọng của người cha về bước đường trưởng thành của con, mong con sống xứng đáng với truyền thống tốt đẹp của quê hương…
* Với lời thơ giản dị, mộc mạc và những hình ảnh thơ đẹp, giàu chất tạo hình: “Thô sơ da thịt”- “Không bao giờ nhỏ bé”, lời cha căn dặn và “Nói với con” vang lên như một mệnh lệnh, thực sự mở ra một chân trời ước mơ bay bổng cho thế hệ trẻ mọi thời đại (Hãy tiếp bước cha anh, thủy chung với quê hương, đất nước, không quay lưng, phản bội quê hương, trọn vẹn thủy chung, giàu ý chí để xây đắp quê hương…)

**C/ Kết bài:**

Tổng hợp các ý chính đã phân tích (đánh giá nét đặc sắc của nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ), nhận xét về cách viết của tác giả. Liên hệ nhẹ nhàng bài học cho bản thân (về việc giữ gìn truyền thống dân tộc, tiếp bước các thế hệ cha anh…) **(1,0 điểm)**

----------------

TÀI LIỆU ÔN THI VÀO 10 MÔN VĂN FILE WORD Zalo 0946095198

|  | 340 ĐỀ ĐÁP ÁN KHẢO SÁT, THI THỬ VĂN 9 | 170k |
| --- | --- | --- |
|  | 42 ĐỀ ĐÁP ÁN VĂN VÀO 10 THPT 2021-2022 | 80k |
|  | 240 ĐỀ ĐÁP ÁN VĂN VÀO 10 THPT 2017-2022 | 160k |

| **PHÒNG GD&ĐT PHÙ CÁT**  **TRƯỜNG THCS CÁT TRINH** | **KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2018 – 2019** |
| --- | --- |

**Môn thi : NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 12-6- 2018**

**Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề )**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới :

*...* “*Đọc sách là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi, là một mình hưởng thụ các kiến thức, lời dạy mà biết bao người trong quá khứ đã khổ công tìm kiếm mới thu nhận được. Có được sự chuẩn bị như thế thì một con người mới có thể làm được cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn, nhằm phát hiện thế giới mới....*

(Ngữ văn 9, tập 2)

**a.** (0,5 điểm)Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào ? Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản đó .

**b.** (1,0 điểm) Câu “*Đọc sách là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi, là một mình hưởng thụ các kiến thức, lời dạy mà biết bao người trong quá khứ đã khổ công tìm kiếm mới thu nhận được.” xét về cấu tạo thuộc kiểu gì ? Vì sao em biết ?*

**c.** (0,5 điểm) Xác định phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn văn trên .

**d**. (2,0 điểm). Từ đoạn văn trên, em hãy viết một văn bản ngắn ( khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của bản thân về việc đọc sách.

**Câu 2 :** (6,0 điểm): Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*"....Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc..."*

(Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải)

| **PHÒNG GD&ĐT PHÙ CÁT**  **Trường THCS Cát Trinh** | **KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2018 – 2019** |
| --- | --- |

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Đoạn văn: “*Đọc sách là… nhằm phát hiện thế giới mới”.*

**a**. (0,5 điểm)

- Văn bản: “Bàn về đọc sách”

- Phương thức biểu đạt chính: nghị luận

**b.** (1,0 điểm) *Xét về cấu tạo thuộc kiểu câu đơn . Vì có cấu tạo một cụm chủ -vị, Chủ ngữ “*“*Đọc sách”, vị ngữ “là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi, là một mình hưởng thụ các kiến thức, lời dạy mà biết bao người trong quá khứ đã khổ công tìm kiếm mới thu nhận được”*

**c**- Phép liên kết được sử dụng trong hai câu là phép thế.

- Cụm từ “Có được sự chuẩn bị như thế” thay thế cho ý của cả câu 1 trước nó.

**d-** Viết văn bản ngắn ( khoảng 200 từ )

\* . **Yêu cầu về kĩ năng** :(0,5 điểm )

Biết cách làm bài nghị luận về vấn đề tư tưởng đạo lí , luận điểm rõ ràng , kết cấu chặt chẽ, dẫn chứng tiêu biểu , diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

\* **Yêu cầu về kiến thức**(1,5 điểm ): Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần đảm bảo yêu cầu sau:

- Đọc sách là con đường quan trọng để tích lũy, nâng cao học vấn.

- Ngày nay sách nhiều phải biết chọn sách mà đọc.

- Đọc sách không cần đọc nhiều mà cần đọc kỹ, hiểu sâu (đọc kỹ mà chắc còn hơn đọc nhiều mà rỗng).

- Cần kết hợp giữa đọc rộng với đọc sâu, giữa đọc sách thưởng thức với đọc sách chuyên môn để có kiến thức rộng.

\* Học sinh có thể rút ra một số đúc kết riêng về việc đọc sách nhưng đảm bảo tính hợp lý và thuyết phục...

**Câu 2 :** (6,0 điểm)

1. **Yêu cầu về kĩ năng** :(1 điểm )

Biết cách làm bài nghị luận về một bài thơ , đoạn thơ luận điểm rõ ràng , kết cấu chặt chẽ, dẫn chứng tiêu biểu , diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

2. **Yêu cầu về kiến thức**(5 điểm ): Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần đảm bảo yêu cầu sau:

**-**  Giới thiệu sơ lược về tác giả, bài thơ, vị trí đoạn trích.( (0,5đ)

-Nêu nội dung đoạn trích .(0,5 đ)

- Phân tích ước nguyện sống đẹp, sống có ích cho cuộc đời (3đ)

+ Điều tâm niệm ấy được thể hiện một cách chân thành trong hình ảnh thơ đẹp.

"Con chim hót", "một cành hoa" đó là những hình ảnh đẹp của thiên nhiên , “"một nốt trầm" > Thể hiện ước nguyện của mình: đem cuộc đời mình hòa nhập và cống hiến cho đất nước.

+Hình ảnh thể hiện sự sáng tạo đặc sắc “*Một mùa xuân nho nhỏ”* > Thể hiện ước nguyện cống hiến phần tốt đẹp nhất của cuộc đời mình cho đất nước.

+ Điệp ngữ "Ta làm...", "Ta " diễn tả khát vọng tha thiết được hòa nhập vào cuộc sống của đất nước, được cống hiến phần tốt đẹp - dù nhỏ bé của cuộc đời mình cho cuộc đời chung - cho đất nước . Ước nguyện ấy được thể hiện một cách chân thành, giản dị, khiêm nhường (2 đ)

+Đại từ "ta" mang ý nghĩa rộng lớn là ước nguyện chung của nhiều người.

+ Ước nguyện không ồn ào phô trương “ Lặng lẽ dâng cho đời”

+ ước nguyện cống hiến trọn cuộc đời :

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc*

*+“tuổi hai mươi”: khi còn trẻ. “khi tóc bạc”: lúc đã già .*

+Điệp từ "Dù là..." -> Khát vọng được hòa nhập, được cống hiến công sức nhỏ bé của mình cho nhân dân, cho đất nước không kể thời gian tuổi tác.

+Đặt khổ thơ trong hoàn cảnh của Thanh Hải trong những ngày cuối cùng của cuộc đời -> Ước nguyện, khát vọng đáng trân trọng -> Đó là lẽ sống đẹp .

- Khái quát lại giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ (0,5 đ)

- Liên hệ của bản thân(0,5 đ)

**Lưu ý :Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng cả hai yêu cầu về kĩ năng và kiến thức .**

----------------------------------------------

**TRƯỜNG THCS CÁT MINH KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**…………………. NĂM HỌC 2018 -2019**

**ĐỀ thi thử:** Môn thi : **NGỮ VĂN**

Thời gian**: 120 phút (**không tính thời gian giao đề)

Ngày thi :… – 6 – 2018

**……………………………**

**Câu 1:** *(2 điểm)*

Đọc đoạn thơ sau:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

a. Hai câu thơ trên trích trong bài thơ nào? Tác giả là ai?

b. Hai câu thơ trên sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Nêu giá trị biểu cảm của nó.

**Câu 2:** *(3 điểm)*

Viết một bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày **s**uy nghĩ của em về câu tục ngữ: “Có công mài sắt có ngày nên kim”.

**Câu 3:** *(5 điểm)*

Phân tích tâm sự sâu kín của Nguyễn Duy trong bài thơ Ánh trăng.

…………………Hết ……………………….

**SỞ GD – ĐT BÌNH ĐỊNH KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**TRƯỜNG THCS CÁT MINH NĂM HỌC 2018 -2019**

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI**

Môn thi : **NGỮ VĂN- Đề thi thử**

( Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

**Câu 1:** *(2 điểm)*

a. Hai câu thơ trên trích trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá (0.5 điểm) của nhà thơ Huy Cận( 0.5điểm)

b. Hai câu thơ trên sử dụng biện pháp nghệ thuật : so sánh, nhân hóa và ẩn dụ(0.5 điểm)

Giá trị biểu cảm của nó: Miêu tả cảnh hoàng hôn trên biển đẹp rực rỡ, tráng lệ, gần gũi với con người(0.5 điểm).

**Câu 2:** *(3 điểm)*Thí sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình về câu tục ngữ “có công mài sắt có ngày nên kim”. Tuy nhiên, bài viết nên :

* Thể hiện đúng kết cấu của một bài văn ngắn (có mở bài, thân bài, kết bài; trong phạm vi khoảng 1 trang giấy thi).
* Thể hiện đúng suy nghĩ của mình về “có công mài sắt có ngày nên kim”trong học tập và lao động...
* Có cách hành văn trong sáng, sinh động, mạch lạc, chặt chẽ.

Sau đây là một vài gợi ý về nội dung của bài viết:

* Không có một thành công hay thắng lợi nào mà không trải qua gian nan thử thách. Câu tục ngữ là một kinh nghiệm rèn luyện bản thân quý giá.
* Giải thích ý nghĩa sâu xa của câu tục ngữ: nếu ta biết kiên trì,nhẫn nại, quyết tâm, chịu thương chịu khó thì làm công việc gì cũng đạt kết quả cao.
* Câu tục ngữ là chân lí sáng ngời để mọi người tự rèn luyện.
* Dẫn chứng một số tâm gương vượt khó trong cuộc sống
* Phê phán những kẻ lười biếng, nản lòng trước khó khăn
* Lời khuyên cho tất cả mọi người
* Liên hệ bản thân

**Câu 3:** *(5 điểm)*Thí sinh có thể trình bày cảm nhận của mình về tâm sự sâu kín của tác giả trong bài thơ theo nhiều cách trình bày. Tuy nhiên, bài viết nên :

* Thể hiện đúng kết cấu của một bài nghị luận văn học.
* Thể hiện đầy đủ, chính xác tâm sự sâu kín của tác giả trong bài thơ
* Có cách hành văn trong sáng, sinh động.

Sau đây là một vài gợi ý về cách phân tích:

A/ Mở bài

- Giới thiệu đôi nét về nhà thơ Nguyễn Duy

- Bài thơ Ánh trăng giản dị như một niềm ân hận trong tâm sự sâu kín của nhà thơ

B/ Thân bài:

1 - Nhận định về đề tài trăng trong thơ

2- Phân tích tâm sự sâu kín của Nguyễn Duy qua bài thơ Ánh trăng

a/ Kỉ niệm về thời thơ ấu và đi lính làm bạn với trăng

b/ Vậy mà trong hiện tại cuộc sống sung sướng lại quên vầng trăng tình nghĩa ngày nào

c/ Niềm ân hận của tác giả và tấm lòng của vầng trăng

C Kết bài:

- Ánh trăng là phần cao quí nhất, đẹp đẽ nhất của vầng trăng

- Bài thơ giàn dị chân thành nhưng lại chứa đựng nhiều tâm sự, nhiều ẩn ý sâu kín.

**BIỂUĐIỂM**

**Điểm 5:**

**+** Bài viết đầy đủ các ý nêu trên, có nội dung phong phú giàu cảm xúc. Thuộc thơ trích.

+ Văn viết lưu loát có hình ảnh, biểu cảm.

+ Có thể còn mắc vài lỗi nhẹ về chính tả.

**Điểm 4 :**

+ Nội dung khá đầy đủ, văn viết gọn rõ. Có vài đoạn viết hay. Dẫn chứng chính xác.

+ Mắc không quá 5 lỗi các loại

**Điểm 3:**

+ Cơ bản hiểu đúng yêu cầu của đề bài, tỏ ra nắm được cuộc sống và phẩm chất của nhân vật. biết cách phân tích nhân vật.

+ Trình bày được một nửa số ý nêu trong hướng dẫn chấm này.

+ Mắc không quá 10 lỗi các loại.

**Điểm 2**

+ Nội dung sơ sài.

+Mắc trên 10 lỗi các loại.

**Điểm 1:**

Lạc cả nội dung và phương pháp hoặc chỉ viết vài dòng không rõ nội dung.

**Điểm 0:**

Bài làm bỏ giấy trắng



**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**BÌNH ĐỊNH NĂM HỌC:**

**Môn thi: NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: **120 phút** *(Không kể thời gian giao đề)*



**Câu 1.** **(3 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu của đề:

*Tôi bỗng thẫn thờ, tiếc không nói nổi. Rõ ràng tôi không tiếc những viên đá. Mưa xong thì tạnh thôi. Mà tôi nhớ một cái gì đấy, hình như mẹ tôi, cái cửa sổ, hoặc những ngôi sao to trên bầu trời thành phố. Phải, có thể những cái đó...Hoặc là cây, hoặc là cái vòm tròn nhà hát, hoặc bà bán kem đẩy chiếc xe chở đầy thùng kem, trẻ con háo hức bâu xung quanh. Con đường nhựa ban đêm, sau cơn mưa mùa hạ rộng ra, dài ra, lấp loáng ánh đèn trông như một con sông nước đen. Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên. Hoa trong công viên. Những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong một góc phố. Tiếng rao của bà bán xôi sáng có cái mủng đội trên đầu...*

*(Theo SGK Ngữ văn 9 tập 2 NXB GD trang120)*

a. Đoạn trích trên trích từ văn bản nào, của ai?

b. Chỉ ra các thành phần biệt lập được dùng trong đoạn trích?

b. Xác định biện pháp tu từ được dùng trong đoạn trích ?

d. Đoạn trích trên sử dụng những phép liên kết nào?

**Câu 2.** **(2,0 điểm)**

Suy nghĩ về lòng biết ơn thầy cô giáo.

**Câu 3. (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*“…Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân…*

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!”*

*…*

*(*Trích *“Viếng lăng Bác”-*Viễn Phương*,*Ngữ Văn 9, Tập 2*)*

--HẾT--

**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM**

**BÌNH ĐỊNH ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**NĂM HỌC:**

**Môn thi: NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: **120 phút** *(Không kể thời gian giao đề)*



**Câu 1:(3 điểm)** Học sinh xác định được các nội dung sau:

a. Đoạn trích trích từ văn bản *Những ngôi sao xa xôi* của nhà văn *Lê Minh Khuê.* (0.5 điểm)

b. Thành phần biệt lập: Tình thái: *rõ ràng, hình như, có thể* (1 điểm)

c. Biện pháp tu từ: so sánh: *Con đường nhựa ban đêm, sau cơn mưa mùa hạ rộng ra, dài ra, lấp loáng ánh đèn trông như một con sông nước đen.*

*Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên.* (0.5 điểm)

d. Phép liên kết: phép lặp, phép thế, phép liên tưởng(1 điểm)

**Câu 2: (2 điểm)**

\* ***Hình thức:*** Là một đoạn văn hoàn chỉnh, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp. (0.25 điểm)

\* ***Nội dung:*** Cần có các ý cơ bản sau:

- Là một truyền thống đạo lí tốt đẹp cuả dân tộc ta từ xưa, ngày nay vẫn được xã hội đề cập quan tâm. (0.25 điểm)

- Biết ơn thầy cô giáo là bằng những hành động cụ thể thể hiện lòng kính yêu và đền đáp công lao thầy cô. (0.25 điểm)

- Phải biết ơn thầy cô vì đó là những người giúp chúng ta trưởng thành về mọi mặt. (0.25 điểm)

- Biểu hiện cụ thể: Học tập tốt, nghe lời thầy cô dạy bảo, quan tâm bạn bè, thầy cô đúng mực... (0.25 điểm)

-Ý thức của mỗi học sinh chúng ta hiện nay: Đa số các bạn đã nhận thức đúng và có những việc làm cụ thể: Học tập và rèn luyện tốt, chia sẻ, tâm sự... Một số bạn coi thường điều này, thậm chí là vô ơn, vô lễ... (0.25 điểm)

- Ngày nay vẫn phải đề cao đạo lí cao đẹp đó. (0.25 điểm)

- Phê phán những hành vi và thái độ ứng xử phi đạo lí, vô ơn, hỗn láo với thầy cô. (0.25 điểm)

**Câu 3: (5 điểm)**

***A. YÊU CẦU CHUNG:***

1. Bài văn đạt các yêu cầu nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ:

- Bố cục mạch lạc theo từng phần mở bài, thân bài, kết bài.

- Có sự cảm thụ riêng, nêu được các nhận xét, đánh giá của người viết gắn với việc phân tích, bình giá ngôn từ, hình ảnh, giọng điệu, nội dung cảm xúc…của tác phẩm.

2. Bài văn chứng tỏ người viết nắm vững toàn bộ tác phẩm và có khả năng trình bày tốt, bằng một lối hành văn phù hợp.

***B. YÊU CẦU CỤ THỂ:***

***I. Mở bài:*** Giới thiệu vị trí đoạn thơ trong tác phẩm và khái quát nội dung cảm xúc của đoạn*.*

1. Viếng lăng Bác của Viễn Phương là bài thơ nói lên một cách thiết tha, cảm động những tình cảm thiêng liêng, thành kính của đồng bào miền Nam với Bác. Đây là khổ thứ 2 và thứ 3 của bài thơ.

2. Nội dung đoạn thơ khẳng định Bác bất tử, trường tồn cùng núi sông, dân tộc và tình cảm thành kính, thiêng liêng, sâu sắc mà nhân dân dành cho Người là vĩnh viễn.

***II. Thân bài:*** Lần lượt trình bày những suy nghĩ, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:

1. Tác giả như muốn khẳng định: Bác còn đó và còn mãi giữa non sông đất nước, giữa

lòng dân tộc và nhân loại.

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân…*

- Sử dụng điệp ngữ *“ngày ngày …đi qua, đi trong…”* diễn tả dòng chảy của thời gian

ngày tiếp ngày vô tận. Trong cái vô tận của thời gian ấy là cái vĩnh viễn, bất tử của tên tuổi

Người.

- Phát hiện sự tương phối của 2 hình ảnh *“Mặt trời đi qua trên lăng../ Mặt trời trong*

*lăng”* và tìm thấy mối quan hệ đối ngẫu của 2 hệ giá trị Vũ trụ và Con người. Sự liên tưởng này

tô đậm màu sắc trí tuệ cho bài thơ.

*(Ý này chỉ tính cho bài làm đạt khung điểm tối đa 4 đến 5 điểm).*

- Hai hình ảnh *“mặt trời”* - một hình ảnh tả thực và một hình ảnh ẩn dụ - được nối với nhau bằng chữ “thấy” là một sáng tạo: Người và thiên nhiên vũ trụ vô cùng gần gũi; đồng thời liên tưởng này còn nói lên được một cách sâu sắc vẻ đẹp, sức sống và ý nghĩa cuộc đời của Bác với dân tộc và nhân loại.

2. Nhà thơ cảm nhận sâu sắc lòng thương nhớ vô tận của con người Việt Nam và nhân loại với Bác.

- Hình ảnh giàu giá trị biểu cảm “*dòng người đi trong thương nhớ”* vừa chân thực vừa có ý nghĩa khái quát:Tình cảm nhân dân dành cho Người có cội rễ bền lâu như dòng sông không bao giờ cạn.

- Liên tưởng “*kết tràng hoa dâng* *bảy mươi chín mùa xuân*” là một liên tưởng độc đáo, phù hợp với khung cảnh viếng lăng Người làm cho hình tượng thơ thêm cao quý lộng lẫy.

3. Ở khổ thơ tiếp theo:

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

- Chủ đạo vẫn là mạch cảm xúc trở về với niềm xót xa thương tiếc khi nghĩ về sự ra đi của Người.

- Nhà thơ đã viết những dòng thơ giàu nhạc tính với những hình ảnh gần gũi: ”*giấc ngủ bình yên… vầng trăng dịu hiền”* tạo tình cảm tự nhiên, thân thuộc.

- Nhưng dẫu biết *“trời xanh là mãi mãi”*, sự thật về việc Bác không còn nữa làm những giọt lệ thương tiếc lặng thầm vẫn cứ rưng rưng và con tim chợt nhói đau khó tả. Bác nằm trong lăng như đang trong giấc ngủ bình yên, có vầng trăng dịu hiền làm bạn. Nhưng cũng chính vì nhận ra sự vĩnh hằng ấy mà nhà thơ đau đớn hiểu rằng chúng ta sẽ vĩnh viễn xa Người.

- Nỗi đau ở con tim vừa là nỗi đau tinh thần vừa là nỗi đau thể xác. Đây là cảm giác có thực với bất kỳ ai khi đến viếng Bác Hồ kính yêu.

- Hai hình ảnh kì vĩ, lộng lẫy *“vầng trăng, trời xanh”* là những ẩn dụ đặc sắc nối tiếp nhau xuất hiện khiến ta suy ngẫm về cái bất diệt vô tận của vũ trụ đến cái bất tử vô cùng cao cả của con Người.

***III. Kết bài****:* Khái quát giá trị, ý nghĩa của đoạn thơ.

*-* Đoạn thơ mang trọn âm hưởng chủ đạo của bài thơ: Đó là tấm lòng thành kính, thiêng liêng không chỉ của riêng nhà thơ mà còn của cả miền Nam với Bác Hồ; là nỗi tiếc thương vô hạn không dấu được cùng với cảm thức về sự vĩnh hằng bất tử tên tuổi của Người.

*-* Đoạn thơ còn cho ta thấy một tài thơ của thế hệ nhà thơ đàn anh: Giàu chiêm nghiệm và suy tư, với nghệ thuật dùng từ độc đáo vừa giản dị tự nhiên vừa hàm súc sang trọng.

**Cách cho điểm:**

**Điểm 4,0-5,0:** *Đạt các yêu cầu chung, cơ bản đạt các yêu cầu cụ thể; bố cục chặt chẽ, văn viết mạch lạc, có cảm xúc; có một vài lỗi không đáng kể.*

**Điểm 3,0-3,75:** *Đạt một phần Yêu cầu chung- Yêu cầu 1; đạt các 2/3 số ý của Yêu cầu cụ thể -không tính nội dung 2 của ý 1, nội dung 4 của ý 3 ; có chú ý về bố cục, lời văn; có một số lỗi không đáng kể.*

**Điểm 2,0-2,75:** *Nắm được tinh thần của bài thơ, khai thác đoạn thơ tập trung vào khía cạnh nội dung, có phân tích hình ảnh, câu chữ nhưng chưa sâu. Đạt 1/2 số ý của Yêu cầu cụ thể -không tính nội dung 3 của ý 1; có chú ý về bố cục, lời văn nhưng nhiều chỗ diễn đạt vụng và mắc nhiều lỗi chính tả.*

**Điểm dưới 2,0:** *Nắm tác phẩm hời hợt, làm bài không đúng hướng, sai rất nhiều về diễn đạt và từ ngữ, chữ viết xấu.*

***(Trường hợp HS viết phân tích, cảm nhận toàn bài thơ thì dù viết tốt vẫn coi như không hiểu đề, không cho điểm tối đa. GK căn cứ mức độ thể hiện từng nội dung của hướng dẫn chấm để cho điểm.)***

*--HẾT--*

**TRƯỜNG THCS CÁT HẢI ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

---------------- **Năm học 2018-2019**

-------------------------------

Môn thi : **NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: **120 phút** (Không kể thời gian phát đề)

-----------------------------

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

*“Ông lão bỗng dừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...”*

*(SGK Ngữ Văn 9 – Tập 1)*

a. Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào ? Tác giả là ai ?

b. “Ông lão” trong đoạn trích trên là nhân vật nào ? Điều “nhục nhã” được nói đến là điều gì ?

c. Câu “*Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được.”* Thì từ *“Chả nhẽ”* là thành phần gì trong câu ? Nêu tên thành phần đó.

d. Chép lại những câu văn là lời độc thoại nội tâm của nhân vật. Những lời độc thoại nội tâm ấy thể hiện tâm trạng gì của nhân vật ?

**Câu 2 (6,0 điểm)**

Trình bày cảm nhận của em về hai khổ thơ cuối bài thơ “ Viếng Lăng Bác”.

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng diu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim!

Mai về niềm Nam thương trào nước mắt

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

(Trích *Viếng lăng Bác*- Viễn Phương, Ngữ văn 9, tập 2)

*………………..Hết………………*

**H Ư ỚNG D ẪN CH ẤM**

**-------------**

| **Câu 1** (4 điểm) | | |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| a | - Đoạn văn trên trích từ tác phẩm “Làng” .  - Tác giả: Kim Lân. | **0,25**  **0,25** |
| b | - Ông lão trong đoạn trích trên là nhân vật ông Hai.  - “Điều nhục nhã” được nói đến là làng Chợ Dầu theo giặc. | 0,5  **0,5** |
| c | Chả nhẽ là thành phần biệt lập trong câu (thành phần tình thái) | **0,5** |
| d | Những lời độc thoại nội tâm:  - *Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được*  - *Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà.*  *- Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!*  Những lời độc thoại nội tâm ấy thể hiện tâm trạng của ông Hai: băn khoăn, day dứt nhưng vẫn tin tưởng vào lòng trung thành của người dân làng Chợ Dầu. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2** (6 điểm) | | |
| **1. Yêu cầu về kĩ năng**:  Thí sinh biết cách làm bài nghị luận về một đoạn thơ; bố cục rõ ràng, chặt chẽ; hành văn trôi chảy, mạch lạc, có cảm xúc; chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.  **2. Yêu cầu về kiến thức**:  Thí sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  **a. Khái quát chung:**  - Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm. *(0,25đ)*  - Giới thiệu khái quát về đoạn thơ. *(0,25đ)*  **b. Phân tích, cảm nhận đoạn thơ**  - Niềm biết ơn thành kính chuyển thành niềm xúc động nghẹn ngào, lòng kính yêu vô bờ đối với Bác. *(0,25đ)*  - Cảm xúc khi vào trong lăng:  + Khung cảnh không khí trang nghiêm thanh tĩnh như ngưng kết cả thời gian và không gian ở trong lăng Bác *(0,25đ)*  *Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*  *Giữa một vầng trăng sáng diệu hiền*  + Giấc ngủ bình yên gợi sự thanh thản như một giấc ngủ giữa ánh sáng của vầng trăng. Cách nói giảm nói tránh thể hiện tình cảm trân trọng, như một lời khảng định “ Bác còn sống mãi với non sông đất nước” *(0,25đ)*  **+**Vầng trăng sáng dịu hiền hình ảnh ẩn dụ chỉ tâm hồn cao đẹp của Bác.*(0,25đ)*  + Nỗi đau xót vì sự ra đi của Người  *Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*  *Mà sao nghe nhói ở trong tim*  Sự đối lập giữa lí trí và tình cảm, nỗi đau đớn tận cùng về sự ra đi của Bác.*(0,25đ)*  + *“trời xanh”*: hình ảnh ẩn dụ, chỉ sự lớn lao cao cả vĩnh hằng của Bác. *(0,25đ)*  + *“nhói”*: nỗi đau lắng sâu, xót xa tê tái trong tâm hồn và trong trái tim. Lời thơ như tiếng lòng thể hiện sự rung cảm chân thành của tác giả. *(0,25đ)*  - Cảm xúc khi rời lăng:  + Tâm trạng lưu luyến nhớ thương dâng trào *(0,25đ)*  + Tác giả khao khát được được hóa thân vào thiên nhiên để được ở bên người dù chỉ được làm con chim hót, một bông hoa ngát hương, đặc biệt làm cây tre trung hiếu canh giữ cho giấc ngủ bình yên của người. *(1đ)*  + Khép lại bài thơ, hình ảnh “*cây tre trung hiếu”* ẩn dụ, biểu tượng cho lòng thủy chung với con đường sự nghiệp cách mạng. *(0,5đ)*  - Cảm nhận về nghệ thuật hai khổ thơ:  + Sử dụng nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm. Điệp ngữ “muốn làm” thể hiện ước nguyện thiết tha, cháy bỏng.*(0,25đ)*  **+** Giọng điệu trang trọng tha thiết tự hào, ngôn ngữ bình dị cô đúc. *(0,25đ)*  **c. Đánh giá chung:**  - Hai khổ thơ để lại trong lòng người đọc niềm xúc động thiêng liêng, lòng thành kính, niềm tự hào biết ơn pha lẫn xót xa đối với Bác Hồ khi vào lăng viếng Bác. *(0,25đ)*  *-* Cần phải biết ơn, ghi nhớ, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh…*(0,25đ)* | | **1**  **0,5**  **4**  **0,5** |

**TRƯỜNG THCS KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**CÁT HANH NĂM HỌC 2018- 2019**



Môn**: NGỮ VĂN**

*ĐỀ THI THỬ* Ngày thi: **21/ 05/ 2018**

*Thời gian làm bài:* ***120 phút*** *(không kể thời gian phát đề)*



**Câu 1:** *(4.0 điểm)*

Đọc đoạn văn sau vàthực hiện các yêu cầu bên dưới:

*“-Ta thỏa thuận thế này. Chuyện dưới xuôi, mươi ngày nữa trở lại đây, tôi sẽ kể anh nghe. Tôi sẽ trở lại, danh dự đấy. Tôi cũng muốn biết cái yên lặng lúc một giờ sáng chon von trên cao nó thế nào. Bây giờ có cả ba chúng ta đây*, *anh hãy kể chuyện anh đi. Sao người ta bảo anh là người cô độc nhất thế gian? Rằng anh "thèm" người lắm?”*

(Ngữ văn 9,tập một, NXB Giáo dục)

a) Đoạn văn trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai? Nêu vài nét khái quát về hoàn cảnh ra đời của tác phẩm ấy?

b) Xác định câu văn chứa thành phần khởi ngữ? Phép liên kết nào được sử dụng trong đoạn văn?

c) “*Bây giờ có cả ba chúng ta đây”*, *“ba chúng ta”* gồm những nhân vật nào? Nhân vật nói câu này giữ vai trò như thế nào trong tác phẩm?

d) Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về lời nhận xét sau đây “*Sao người ta bảo anh là người cô độc nhất thế gian?*”  **(Đoạn văn khoảng 12- 15 dòng)**

**Câu 2:** *( 6.0 điểm)*

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ  
 Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
 Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  
 Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
 Mà sao nghe nhói ở trong tim.”*

(*Viếng lăng Bác* - Viễn Phương)

-----------------------------------------------

TÀI LIỆU ÔN THI VÀO 10 MÔN VĂN FILE WORD Zalo 0946095198

|  | 340 ĐỀ ĐÁP ÁN KHẢO SÁT, THI THỬ VĂN 9 | 170k |
| --- | --- | --- |
|  | 42 ĐỀ ĐÁP ÁN VĂN VÀO 10 THPT 2021-2022 | 80k |
|  | 240 ĐỀ ĐÁP ÁN VĂN VÀO 10 THPT 2017-2022 | 160k |

**TRƯỜNG THCS KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**CÁT HANH NĂM HỌC 2018-2019**



**HƯỚNG DẪN CHẤM THI**

Môn thi: **NGỮ VĂN- Đề thi thử**

**Câu 1:**

a) Đoạn trích nằm trong truyện ngắn *“Lặng lẽ Sa Pa”* của Nguyễn Thành Long.

Hoàn cảnh ra đời: Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” được Nguyễn Thành Long sáng tác trong chuyến đi thực tế ở Lào Cai giữa mùa hè năm 1970 của tác giả.  
 b) Trong đoạn trích trên, câu văn chứa thành phần khởi ngữ:  
 “*Chuyện dưới xuôi, mười ngày nữa trở lại đây, tôi sẽ kể anh nghe.”*

Khởi ngữ là: *Chuyện dưới xuôi*

Phép liên kết được sử dụng: Phép lặp từ ngữ - Phương tiện liên kết: *Tôi, anh.*  
 c) Câu: “*Bây giờ có cả ba chúng ta đây”*, *“ba chúng ta”* gồm những nhân vật sau: anh thanh niên, ông hoạ sĩ và cô kĩ sư.

- Nhân vật nói câu này là người hoạ sĩ.

Chỉ là nhân vật phụ, nhưng ông họa sĩ có vai trò khá quan trọng trong tác phẩm. Người kể chuyện hầu như đã nhập vào cái nhìn và suy nghĩ của nhân vật này để quan sát, miêu tả từ cảnh vật đến nhân vật chính của truyện là anh thanh niên. Những xúc cảm của ông họa sĩ làm cho chân dung nhân vật chính thêm đẹp và tác phẩm thêm chiều sâu.

d) Đoạn văn:

- Hình thức: Trình bày khoảng 12- 15 dòng.

- Nội dung: Suy nghĩ về câu nói của bác lái xe đối với anh thanh niên: “*là người cô độc nhất thế gian”.*

**Gợi ý**:

- Trong *“Lặng lẽ Sa Pa”,* bác lái xe đã giới thiệu với ông hoạ sĩ :  anh thanh niên là *“người cô độc nhất thế gian”*. Đây là một cách nói nhằm gây ấn tượng, gây chú ý về nhân vật anh thanh niên. Quả thực anh thanh niên ít có điều kiện tiếp xúc với mọi người, anh sống một mình trên đỉnh núi Yên Sơn cao 2600m nên càng ít có cơ hội gặp gỡ, nói chuyện với người khác.

- Nhưng anh không hề cô đơn vì anh còn có công việc và anh rất yêu công việc.

Anh còn biết cách tự tạo cho mình những niềm vui trong cuộc sống, biết cách làm cho cuộc sống của mình trở nên giàu có, phong phú.

**Câu 2:**

I. Yêu cầu chung**:**

\* Yêu cầu về hình thức:

- Thí sinh có thể trình bày cảm nhận của mình về hai đoạn thơ theo nhiều cách. Tuy nhiên, bài viết nên:

-  Thể hiện đúng kết cấu của một bài nghị luận về đoạn thơ, bài thơ.

-  Thể hiện đầy đủ, chính xác những cảm nhận về hai đoạn thơ.

-  Có cách hành văn trong sáng, sinh động.

- Không mắc các lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc.

\* Yêu cầu về nội dung:

- Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, nội dung chính: Khắc họa thành công hình ảnh Bác Hồ.

- Lòng thành kính, ngưỡng mộ và biết ơn vô hạn của nhân dân Việt Nam đối với Bác Hồ.

II.Yêu cầu cụ thể:

**DÀN Ý**

**1. Mở bài:**

- Dẫn dắt bằng nhiều cách khác nhau, sau đó giới thiệu bài thơ.

- Khái quát giá trị bài thơ và dẫn khổ thơ thứ 2,3 của bài thơ *“ Viếng lăng Bác”.*

**2. Thân bài:**

Yêu cầu phân tích bảo đảm các ý cơ bản sau:

a. Khổ thơ thứ hai:  
 - Hai câu thơ đầu:  
 *“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
 Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.”* + Hai câu thơ được tạo nên với những hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ sóng đôi. Câu trên là một hình ảnh thực, câu dưới là hình ảnh ẩn dụ.  
 + Ví Bác như mặt trời là để nói lên sự trường tồn vĩnh cửu và sự vĩ đại của Bác.  
 - Ở hai câu thơ tiếp theo:  
 *“Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
 Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...”* + Hình ảnh dòng người vào lăng viếng Bác được ví như tràng hoa, dâng lên Bác. Cách so sánh này diễn ra được sự tôn kính của nhân dân đối với Bác.  
 + *“Tràng hoa”* là hình ảnh ẩn dụ chỉ những người con từ khắp miền đất nước về đây viếng Bác.

+ “*Bảy mươi chín mùa xuân*”: hình ảnh hoán dụ mang ý nghĩa tượng trưng: (con người “*bảy mươi chín mùa xuân*” ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã làm ra những mùa xuân cho đất nước).

b. Khổ thơ thứ ba:  
 - Hai câu đầu:

*“Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”*

Nhà thơ thấy Bác như đang ngủ trong giấc ngủ bình yên giữa thiên nhiên đẹp và thơ mộng.

- Hai câu tiếp theo:

*“Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!”*

+ "*Trời xanh*" , "*vầng trăng*" là những hình ảnh của vũ trụ kì vĩ, vĩnh hằng, là ẩn dụ sâu xa gợi suy ngẫm về sự cao cả, vĩ đại, bất diệt, trường tồn ở Bác.

+ Nỗi đau xót không thể kìm nén, biểu hiện cụ thể, trực tiếp: "*Mà sao nghe nhói ở trong tim*".

**3. Kết bài**:

- Khẳng định lại giá trị của bài thơ, của hai khổ thơ.

- Suy nghĩ của bản thân.

**BIỂU ĐIỂM**

**Câu 1 (4.0 điểm)**

**Câu a: (0,5 điểm)**

- Ý 1: Đoạn trích nằm trong tác phẩm: *“Lặng lẽ Sa Pa”* của Nguyễn Thành Long. *(0,25 điểm)*

- Ý 2: Hoàn cảnh ra đời. *(0,25 điểm)*

**Câu b: (0,5 điểm)**

- Ý 1: Nêu đúng câu văn chứa thành phần khởi ngữ. *(0,25 điểm)*  
*-* Ý 2: Nêu đúng phép liên kết và phương tiện liên kết. *(0,25 điểm)*

**Câu c:** **(1,0 điểm)**

-Ý 1: *“ba chúng ta”* nêu đúng ba nhân vật. *(0,5 điểm)* (Nếu sai một trong ba nhân vật thì không có điểm)

- Ý 2: Nêu được vai trò của người hoạ sĩ trong tác phẩm? *(0,5 điểm)*

**Câu d: ( 2.0 điểm)** Đảm bảo 2 ý sau:

- Đây là lời giới thiệu của bác lái xe nhằm gây chú ý.  *(1,0 điểm)*

- Anh không hề cô đơn vì anh còn có những niềm vui khác. *(1,0 điểm)*

(Học sinh không bảo đảm các ý cơ bản trên thì tùy theo mức độ làm bài của các em mà ghi điểm)

**Câu 2: ( 6.0 điểm). Cụ thể:**

**Điểm 5-6:**

- Bài viết đầy đủ các ý nêu trên, có nội dung phong phú, giàu cảm xúc, bố cục chặt chẽ.

- Văn viết lưu loát, có hình ảnh, cảm xúc chân thành.

- Có thể còn mắc lỗi về ngữ pháp hoặc chính tả nhưng rất ít, không đáng kể .

**Điểm 4:**

-Trình bày đầy đủ các ý, diễn đạt khá trôi chảy, bố cục rõ ràng.

- Có mắc lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu nhưng không nhiều.

**Điểm 3:**

-Tỏ ra hiểu đúng yêu cầu của đề bài, nắm được nội dung chính của đoạn thơ nhưng phân tích sơ sài, diễn đạt lủng củng.

- Mắc lỗi về ngữ pháp, chính tả tương đối nhiều.

**Điểm 2:**

- Nội dung bài viết sơ sài, có nhưng câu, đoạn ý không rõ ràng.

- Mắc quá nhiều lỗi về ngữ pháp, chính tả.

**Điểm 1:**

Lạc cả nội dung và phương pháp hoặc viết vài dòng không có nội dung.

**Điểm 0:**

Bài làm để giấy trắng hoặc viết vài câu không có ý.

**------------------Hết------------------**

**Ghi chú:**

*Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi. Điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10 và được cho lẻ đến 0,25*.

| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BÌNH ĐỊNH**  **TRƯỜNG THCS CÁT KHÁNH**  **ĐỀ THI THỬ** | **KÌ THI TUYỂN SNH VÀO LỚP 10** **NĂM HỌC: 2018- 2019**  Môn thi: Ngữ văn  Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề) |
| --- | --- |

**Câu 1**: (2,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

*Trong cuộc đời đầy truân chuyên của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp xúc với văn hóa nhiều nước, nhiều vùng trên thế giới, cả ở phương Đông và phương Tây. Trên những con tàu vượt trùng dương, Người đã ghé lại nhiều hải cảng, đã thăm các nước châu Phi, châu Á, châu Mĩ. Người đã từng sống dài ngày ở Pháp, ở Anh. Người nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp, Anh, Hoa, Nga… và Người đã làm nhiều nghề.*

(*Phong cách Hồ Chí Minh-* Lê Anh Trà)

a. Về hình thức, các câu trong đoạn văn liên kết với nhau chủ yếu bằng hai phép liên kết nào?

b. *Người nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp, Anh, Hoa, Nga… và Người đã làm nhiều nghề.*

- Nếu phân loại theo cấu trúc ngữ pháp thì câu trên thuộc kiểu câu nào? Vì sao? Hãy xác định chủ ngữ và vị ngữ?

-Tìm thành phần biệt lập được sử dụng ở câu trên?

**Câu 2:** (2,0 điểm)

*Bên cạnh lợi ích, mạng xã hội facebook còn có tác hại không nhỏ đối với giới trẻ.* Em hãy viết một bài văn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của em về tác hại của mạng xã hội facebook.

**Câu 3**:(6,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật Phương Định trong truyện ngắn “*Những ngôi sao xa xôi”* của Lê Minh Khuê.

| Câu | Đáp án | Điểm |
| --- | --- | --- |
| 1 | a. Đoạn văn liên kết với nhau chủ yếu bằng hai phép liên kết: phép thế (“Người” ở câu 2 thế chO “Chủ tịch Hồ Chí Minh” ở câu 1) và phép lặp (từ “Người” ở câu 2,3,4).  b.  - Nếu phân loại theo cấu trúc ngữ pháp thì câu trên là câu ghép vì có hai cụm chủ vị không bao chứa nhau tạo thành  - *Người/ nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp,*  *C1 V1*  *Anh, Hoa, Nga… và Người/ đã làm nhiều nghề.*  C2 V2  - Thành phần biệt lập được sử dụng trong câu trên là thành phần phụ chú: *Pháp, Anh, Hoa, Nga…* | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| 2 | a).Về hình thức:  - Bài viết đảm bảo đúng theo yêu cầu: khoảng nửa trang giấy thi.  - Diễn đạt rõ ràng, chữ viết sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  b) Về nội dung:  Thí sinh chỉ ra được những tác hại của mạng facebook với giới trẻ hiện nay. Bài văn có thể triển khai theo một số hướng sau:  - Mạng facebook ảnh hưởng không tốt đến việc học tập (vì làm mất thời gian học tập…)  - Ảnh hưởng không tốt đến hành vi ứng xử, ngôn ngữ, văn hoá.  - Nó tác động xấu đến lối sống, lí tưởng,…  - Nó tiềm ẩn nhiều nguy cơ, hiểm hoạ (bị lấy cắp thông tin cá nhân…)  *Lưu ý:* Nếu thí sinh có những ý khác nhưng hợp lí thì giám khảo vẫn linh hoạt cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
|  | **Câu 3**  **I.Yêu cầu chung:**  Đây là dạng đề nghị luận về nhân vật văn học. Mọi yêu cầu của đề về nội dung và hình thức (dạng bài) của bài viết đều phải rõ ràng.  - Về hình thức: là bài phân tích nhân vật văn học, đảm bảo bố cục ba phần. - Về nội dung : nêu biểu hiện, phân tích được những đặc điểm tính cách của Phương Định, nhân vật chính trong truyện *Những ngôi sao xa xôi* của Lê Minh Khuê.  **II- Yêu cầu cụ thể:**  Bài viết đảm bảo các nội dung sau:  - Lê Minh Khuê là cây bút nữ chuyên viết truyện ngắn. Trong những năm chiến tranh, truyện của Lê Minh Khuê viết về cuộc sống chiến đấu của tuổi trẻ ở tuyến đường Trường Sơn. “ Những ngôi sao xa xôi” là tác phẩm đầu tay được viết 1971 làm nổi bật tâm hồn trong sáng, mơ mộng, tinh thần dũng cảm, cuộc sống chiến đấu đầy gian khổ, hi sinh nhưng rất hồn nhiên, lạc quan của những cô gái thanh niên xung phong, và Phương Định là nhân vật chính cũng là người kể chuyện.  -Hoàn cảnh sống và chiến đấu: cô sống trong một cái hang dưới chân cao điểm giữa một vùng trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn, tức là nơi tập trung nhiều bom đạn và sự nguy hiểm ác liệt. Công việc lại phải mạo hiểm với cái chết, luôn căng thẳng thần kinh, đòi hỏi sự dũng cảm, bình tĩnh hết sức nhưng cô xem đó là chuyện bình thường: quan sát địch ném bom, đo khối lượng đất đá cần san lấp, đánh giấu vị trí những quả bom chưa nổ và phá bom. - Phương Định là con gái Hà Nội vào chiến trường , vừa qua tuổi học sinh vô tư. Giữa chiến trường khói lửa, cô vẫn hay nhớ lại những kỉ niệm êm đềm bên mẹ trong căn gác nhỏ, nhớ về thành phố tuổi thơ. Nó vừa là niềm khao khát, vừa làm diệu mát tâm hồn trong hoàn cảnh căng thẳng, khốc liệt của chiến trường.  - Phương Định là cô gái trẻ rất hồn nhiên, nhạy cảm, mơ mộng, thích hát (Dẫn chứng).  -Trong cô luôn thường trực một tình cảm đồng chí, đồng đội nồng ấm: +Tấm lòng vị tha, luôn quan tâm đến động chí, đồng đội  + Lo lắng, sốt ruột khi đồng đội lên cao điểm chưa về. + Luôn trìu mến yêu thương bạn bè (cách Phương Định nhận xét về Nho, phát hiện ra vẻ dễ thương : "*nhẹ, mát như một que kem trắng*" của bạn, việc cô rất hiểu các sở thích và tâm trạng của chị Thao...). +Chăm sóc Nho tận tình khi cô bị thương. +Ngược lại, cô cũng rất cần sự cổ vũ động viên của đồng đội.Thấy ấm lòng và tự tin hơn khi cảm thấy ánh mắt dõi theo, khích lệ của các anh chiến sĩ pháo binh. Cô rất yêu mến và cảm phục tất cả những người chiến sĩ gặp hằng đêm trên trọng điểm của con đường vào mặt trận. -Tâm lí Phương Định trong một lần phá bom đã dược miêu tả rất cụ thể, tinh tế đến từng cảm giác, ý nghĩ dù chỉ thoáng qua trong giây lát. Mặc dù đã quen với công việc này, thậm chí một ngày có thể phá bom đến năm lần nhưng mỗi lần vẫn là một thử thách với thần kinh cho đến từng cảm giác (Dẫn chứng). - Nghệ thuật : sử dụng ngôi kể phù hợp, nghệ thuật xây dựng nhân vật, chủ yếu là miêu tả tâm lí, ngôn ngữ giọng điệu tự nhiên gần với khẩu ngữ, trẻ trung và có chất nữ tính,…  -Khái quát hình ảnh Phương Định; là hình ảnh của những cô gái thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn… | 1 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  1 điểm  1 điểm  1 điểm  0,5 điểm |

---------------------

| **PHÒNG GD VÀ ĐT PHÙ CÁT**  **TRƯỜNG THCS CÁT TƯỜNG** | **ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 THPT**  **Năm học : 2018 – 2019**    **Môn thi: Ngữ văn**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |
| --- | --- |

**Câu 1:** (2 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

*“Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đã vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi.”*

(Theo *Ngữ văn 9*, tập hai,NXB Giáo dục, 2010)

a. Đoạn thơ trên trích từ bài thơ nào? Của tác giả nào?

b. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ cuối. Nêu giá trị biểu cảm của biện pháp tu từ đó.

**Câu 2:** (2 điểm)

Trong văn bản *Chuẩn bị hành trang vào trang vào thế kỉ mới* ( Ngữ văn9, tập hai, NXB giáo dục- 2005), tác giả Vũ Khoan chỉ ra một trong những cái mạnh của con người Việt Nam là: *" Thông minh nhạy bén với cái mới"* còn cái yếu là *" khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề".*

Hãy viết một bài văn nghị luận ( khoảng 1 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên?

**Câu 3:** (6 điểm)

Phân tích nhân vật Phương Định trong truyện *“Những ngôi sao xa xôi”* của Lê Minh Khuê. *(Phần trích đoạn đã được học trong Ngữ văn lớp 9, tập II)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI THỬ VÀO LỚP 10**

**NĂM HỌC: 2017 - 2018**

| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Đọc đoạn thơ sau:**  **“ Vẫn còn bao nhiêu nắng…**  **Trên hàng cây đứng tuổi.”** | **2** |
| a. - Bài thơ: Sang thu  - Tác giả: Hữu Thỉnh  b. - Biện pháp tu từ: ẩn dụ  ->Sấm: Tượng trưng cho những tác động, vang động bất thường của ngoại cảnh, cuộc đời.  ->Hàng cây đứng tuổi: Tượng trưng cho con người đã từng trải.  =>Khi con người đã từng trải thì cũng vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. | **0,25** |
| **0,25** |
| **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,5** |
| **2** | a, Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trôi chảy; ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  b, Yêu cầu về nội dung:  Thí sinh cần làm rõ các nội dung sau:  -Nêu được vấn đề cần nghị luận  - Suy nghĩ về cái mạnh của con người Việt nam: Thông minh, nhạy bén với cái mới ( Vận dụng các thao tác nghị luận để làm rõ cái mạnh của con người Việt Nam; ý nghĩa, tác dụng của nó (có dẫn chứng))  - Suy nghĩ về cái yếu của con người Việt nam: Khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề ( Vận dụng các thao tác nghị luận để làm rõ cái yếu của con người Việt Nam; tác hại của nó (có dẫn chứng))  - liên hệ bản thân: Thấy được cái mạnh của bản thân để từ đó có hướng phát huy; Khắc phục những cái yếu, nhất là lối học chay, học vẹt; tăng cường kĩ năng thực hành và vận dụng... |  |
| **0,5** |
|  | **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **3** | ***a) Giới thiệu vài nét về tác giả và truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi”.***  - Lê Minh Khuê thuộc thế hệ nhà văn bắt đầu sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Những tác phẩm đầu tay của cây bút nữ này ra mắt vào đầu những năm 70 của thế kỷ XX, đều viết về cuộc sống chiến đấu của thanh niên xung phong và bộ đội trên tuyến đường Trường Sơn.  - Giới thiệu truyện “Những ngôi sao xa xôi” .  - Giới thiệu nhân vật Phương Định. | **1** |
|  |
|  |
| ***b) Ngoại hình và đặc điểm tính cách.*** | **4** |
| *b.1. Ngoại hình* | **1** |
| - Một cô gái trẻ trung, xinh đẹp: Cũng như các cô gái mới lớn, Phương Định là người nhạy cảm và luôn quan tâm đến hình thức của mình. Cô tự đánh giá: “Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao,kiêu hãnh như đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các lái xe bảo: Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”  - Vẻ đẹp của cô đã hấp dẫn bao chàng trai: “Không hiểu sao các anh pháo thủ và lái xe hay hỏi thăm tôi. Hỏi thăm hoặc viết những thư dài gửi đường dây, làm như ở cách xa nhau hàng nghìn cây số, mặc dù có thể chào nhau hằng ngày”. Điều đó làm cô thấy vui và tự hào, nhưng chưa dành riêng tình cảm cho một ai. |  |
|  | *b.2. Đặc điểm tính cách.* | **3** |
| *\* Vượt lên khó khăn nguy hiểm, dũng cảm ngoan cường và bình tĩnh ung dung.* | 1 |
| - Chị cùng với hai cô gái khác là Thao và Nho phải sống và chiến đấu trên một cao điểm, giữa một vùng trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn. Chị phải chạy trên cao điểm giữa ban ngày, phơi mình ra giữa vùng trọng điểm đánh phá máy bay địch. Sau mỗi trận bom, chị cũng như đồng đội của mình phải lao ra trọng điểm, đo và ước tính khối lượng đất đá bị bom địch đào xới, đếm những quả bom chưa nổ và dùng những khối thuốc nổ đặt vào cạnh nó để phá. Đó là công việc mạo hiểm với cái chết luôn căng thẳng thần kinh, đòi hỏi sự dũng cảm và bình tĩnh lạ thường. Với Phương Định và đồng đội của cô, những công việc ấy đã trở thành thường ngày: “ Có ở đâu như thế này không…chạy về hang”. |  |
|  | - Mặc dù đã quen công việc nguy hiểm này, thậm chí một ngày có thể phải phá tới năm quả bom, nhưng mỗi lần vẫn là một thử thách với thần kinh cho đến từng cảm giác. Từ khung cảnh và không khí chứa đầy căng thẳng đến cảm giác là “các anh cao xạ” ở trên kia đang dõi theo từng động tác, cử chỉ của mình, để lòng dũng cảm ở cô như được kích thích bởi sự tự trọng: “Tôi đến gần quả bom… đàng hoàng mà bước tới” ở bên quả bom, kề sát với cái chết im lìm mà bất ngờ, từng cảm giác của con người như cũng trở nên sắc nhọn hơn: “Thỉnh thoảng lưỡi xẻng…dấu hiệu chẳng lành”. |  |
| - Có lúc chị nghĩ đến cái chết nhưng chỉ “mờ nhạt” còn ý nghĩ cháy bỏng là “liệu mìn có nổ, bom có nổ không? Không thì làm thế nào để châm mìn lần thứ hai?”. Mục đích hoàn thành nhiệm vụ luôn được chị đặt lên trên hết. |  |
|  | *\* Tâm hồn trong sáng* | 2 |
| *- Giàu tình cảm, yêu thương đồng chí, đồng đội; hồn nhiên, trong sáng và lạc quan yêu đời* | 1 |
|  | + Giống như hai người đồng đội trong tổ trinh sát, Phương Định yêu mến những người đồng đội trong tổ và cả đơn vị của mình. Đặc biệt cô dành tình yêu và niềm cảm phục cho tất cả những người chiến sĩ mà hằng đêm cô gặp trên trọng điểm của con đường vào mặt trận. Chị đã lo lắng, sốt ruột khi đồng đội lên cao điểm chưa về. Chị yêu thương gắn bó với bạn bè nên đã có những nhận xét tốt đẹp về Nho và phát hiện ra vẻ đẹp dễ thương “nhẹ, mát như một que kem trắng” của bạn. Chị hiểu sâu sắc những sở thích và tâm trạng của chị Thao. |  |
|  | + Phương Định là con gái vào chiến trường nên cũng có một thời học sinh hồn nhiên, vô tư bên người mẹ với một căn buồng nhỏ ở một đường phố yên tĩnh trong những ngày thanh bình trước chiến tranh ở thành phố của mình. Những kỷ niệm ấy luôn sống lại trong cô ngay giữa chiến trường dữ dội. Nó là niềm khao khát làm dịu mát tâm hồn trong hoàn cảnh căng thẳng, khốc liệt của chiến trường. |  |
|  | *- Hồn nhiên, trong sáng và lạc quan yêu đời:* Vào chiến trường đã ba năm, làm quen với những thử thách nguy hiểm, giáp mặt hàng ngày với cái chết, nhưng ở cô cũng như những đồng đội, không mất đi sự hồn nhiên trong sáng và những mơ ước về tương lai... | 1 |
|  | ***c) Đánh giá:*** | 1,0 |
|  | *\*Nghệ thuật xây dựng nhân vật:*  - Nghệ thuật nổi bật:  + Miêu tả chân thực và sinh động tâm lý nhân vật.  + Truyện được trần thuật từ ngôi thứ nhất (nhân vật chính Phương Định) đã tạo thuận lợi để tác giả tập trung miêu tả thế giới nội tâm nhân vật.  + Ngôn ngữ trần thuật phù hợp với nhân vật kể chuyện.  - Nguyên nhân thành công: Phải là người trong cuộc và gắn bó yêu thương…mới có thể tả được chân thực, sinh động như vậy.  *\* Khái quát ý nghĩa:*  - Phương Định là cô thanh niên xung phong trên tuyến đường huyết mạch Trường Sơn những ngày kháng chiến chống Mỹ. Qua nhân vật, chúng ta hiểu hơn thế hệ trẻ Việt Nam những năm tháng hào hùng ấy.  - Đó là những con người trong thơ Tố Hữu (Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước – Mà lòng phơi phới dậy tương lai), thơ Chính Hữu (Có những ngày vui sao cả nước lên đường – Xao xuyến bờ tre từng hồi trống giục), Phạm Tiến Duật (Bài thơ về tiểu đội xe không kính)...  *\*Lưu ý câu 2, 3:*  *- Hành văn lưu loát, có dẫn chứng cụ thể, biết phân tích đánh giá, không mắc lỗi diễn đạt mới cho điểm tối đa mỗi ý.*  *- Nếu mắc từ 5 lỗi diễn đạt trở lên trừ từ 0,25 đến 0,5 điểm).* | 0,5  0,5 |
|  | ***\*Lưu ý chung :***  *- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng trình độ học sinh.*  *- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.* |  |

------------------

Trường THCS Cát Thắng

**ĐỀ THI THỬ LỚP 9**

**Môn thi:** **NGỮ VĂN**

**Thời gian làm bài: 120 phút** (Không kể thời gian phát đề)

Câu 1: (2 điểm)

Ngoài cữa sổ bấy giờ những bông hoa bằng lăng đã thưa thớt – cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt. Hẳn có lẽ vì đã sắp hết mùa, hoa đã vãn trên cành, cho nên mấy bông hoa cuối cùng còn sót lại trở nên đậm sắc hơn.

1. Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai ?
2. Xác định các thành phần chính, thành phần trạng ngữ, thành phần phụ chú trong câu: Ngoài cữa sổ bấy giờ những bông hoa bằng lăng đã thưa thớt – cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt.

Câu 2: (2 điểm) Phân tích ý nghĩa tường minh và hàm ý cho khổ thơ sau:

Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã vơi dần cơn mưa

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi.

Sang Thu – Hữu Thỉnh, SGK Văn 9 tập 2)

Câu 3: (6 điểm) Trình bày cảm nhận của em về bài thơ “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương.

……………Hết…………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**KÌ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2018-2019**

**Môn thi: NGỮ VĂN**

Câu 1 (2.0 đ)

a. Đoạn văn trích từ tác phẩm “Bến quê” của tác giả Nguyễn Minh Châu (1.0 đ)

b. Ngoài cữa sổ bấy giờ: Trạng ngữ (0,25 đ)

Những bông hoa bằng lăng: Chủ ngữ (0,25đ)

Đã thưa thớt: Vị ngữ (0,25đ)

Cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt: Phần phụ chú (0.25 đ)

Câu 2: (2.0 đ)

- Ý nghĩa tường minh của khổ thơ là: Tả thật về thiên nhiên, đó là hàng cây và các hiện tượng mưa, nắng, sấm. Khi thiên nhiên, đất trời sang thu thì những tiếng sấm chớp đùng đùng, và những tia sáng xé rách bầu trời cũng bớt đi, bớt bất ngờ. Còn hàng cây sống lâu năm, từng gồng mình chịu đựng những tiếng sấm chớp đó vì thế mà già đi, cho nên cũng không còn bất ngờ, giật mình bỡi tiếng sấm. (1.0 đ)

- Ý nghĩa hàm ý: Khổ thơ là suy ngẫm của tác giả, con người. Khi con người đã trải nghiệm, từng trải nhiều với thời gian, cuộc đời thì sẽ vững vàng hơn, bình tĩnh hơn trước mọi tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. (1.0 đ)

Câu 3: (6.0 đ)

1. Yêu cầu chung

Học sinh biết cách làm một bài văn nghị luận về đoạn thơ, bài thơ.

2. Yêu cầu cụ thể

A. Mở bài

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời bài thơ.

- Bài thơ là tấm lòng yêu thương, thành kính và lòng biết ơn chân thành của nhà thơ cũng là của mỗi người dân Việt Nam đối với Bác.

B. Thân bài

\*Khổ 1: - Một cảm xúc chân thành qua câu thơ mở đầu “Con ở … Bác”. Đại từ nhân xưng “con” và “Bác” chứa đựng nhiều cảm xúc (dẫn chứng- phân tích).

- Hình ảnh: hàng tre một ấn tượng đậm nét về cảnh quan lăng Bác (dẫn chứng – phân tích) để thấy cây tre đã trở thành biểu tượng cho sức sống kiên cường, bất khuất, bền bĩ của dân tộc Việt Nam.

\*Khổ 2: Tình cảm của nhân dân đối với Bác

- Từ mặt trời thực đã gợi lên một hình ảnh ẩn dụ mang ý nghĩa biểu đạt lớn “mặt trời trong lăng” phân tích và dẫn chứng.

- Hình ảnh “Bảy mươi chín mùa xuân” là một hoán dụ biểu tượng cho cuộc đời của Bác đẹp như những mùa xuân (dẫn chứng và phân tích)

\*Khổ thơ thứ 3: Cảm xúc của tác giả khi vào trong lăng

- Hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” là một ẩn dụ tinh tế (dẫn chứng, phân tích”.

- Từ “nhói” diễn tả sự đau đớn quặn thắt trước sự ra đi đột ngột của Bác (dẫn chứng, phân tích).

\*Khổ thơ thứ 4: Cảm xúc của tác giả khi rời lăng Bác

- Giọng thơ lắng lại “mai về’ và điệp ngữ “muốn làm” nhịp thơ nhanh, diễn tả những ước nguyện chân thành. Hình ảnh “cây tre” lặp lại diễn tả cảm xúc chân thành của tác giả muốn làm một con người thật bình dị, một con người trung với nước, hiếu với dân và suốt đời học tập, noi gương Bác (dẫn chứng và phân tích)

C. Kết bài

Khẳng định bài thơ với ý thơ dung dị, hình ảnh thơ tươi sáng, cảm xúc đằm thắm, tác giả đã nói hộ tiếng lòng của hàng triệu người Việt Nam bấy giờ đối với Bác.

Chú ý: GV nên tôn trọng những cảm nhận riêng của học sinh.

**BIỂU ĐIỂM**

- Điểm 5-6: Hiểu đề, biết cách làm bài văn nghị luận về đoạn thơ, bài thơ. Thể hiện đầy đủ những gợi ý trong đáp án. Về hình thức, bài viết thể hiện hình thức viết đoạn văn theo quy ước và sử dụng linh hoạt các từ ngữ liên kết đoạn văn, chuyển ý.

- Điểm 4: Hiểu đề, đảm bảo ý chính, biết cảm nhận, bài làm có bố cục, văn viết chắc ý, còn mắc vài lỗi diến đạt, chính tả.

- Điểm 3: Tỏ ra biết cách làm bài, văn viết rõ ý, còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt.

- Điểm 1-2: Tỏ ra hiểu đề, bài viết thiếu ý, hành văn lủng củng, mắc nhiều lỗi các loại.

- Điểm 0: Bỏ giấy trắng hoặc viết vài dòng không có nghĩa.

……………Hết……………

**PHÒNG GD & ĐT PHÙ CÁT** **KỲ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

Trường THCS Cát Lâm **NĂM HỌC 2017 - 2018**

Môn thi: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)-

**Câu 1: (2,0 *điểm*)**

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm (1). Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được (2). Ông kiểm điểm từng người trong óc (3). Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà (4). Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...(5)”

1. Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?
2. “Ông lão” trong đoạn trích trên là nhân vật nào? Điều “nhục nhã” được nói đến là điều gì?
3. Trong đoạn trích trên, câu nào là lời trần thuật của tác giả, những câu văn nào là lời độc thoại nội tâm của nhân vật? Những lời độc thoại nội tâm ấy thể hiện tâm trạng gì của nhân vật?

**Câu 2**: (2,0điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Tưởng người dưới nguyệt chén đồng

Tin sương luống những rày trông mai chờ

Bên trời góc bể bơ vơ,

Tấm son gột rửa bao giờ cho phai.

Xót người tựa cửa hôm mai,

Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?

Sân Lai cách mấy nắng mưa, có khi gốc tử đã vừa người ôm.

(Ngữ văn 9, tập I, NXB Giáo dục, 2010)

1. Tìm hai điển cố trong đoạn thơ trên và nêu hiệu quả nghệ thuật của cách sử dụng điển cố đó?
2. Trong đoạn trích, khi nói đến nỗi nhớ của Kiều hướng tới Kim Trọng, Nguyễn Du đã sử dụng từ *t****ưởng***; còn khi nói đến nỗi nhớ của Kiều dành cho cha mẹ, tác giả lại dùng từ ***xót***. Hãy phân tích ngắn gọn sự đặc sắc, tinh tế trong cách dùng từ ngữ đó.

**Câu 3**: (6,0 điểm)

Cảm nhận về vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn thời chống Mĩ trong bài thơ *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* của Phạm Tiến Duật.

-----------------------------

**PHÒNG GD & ĐT PHÙ CÁT** ***HƯỚNG DẪN CHẤM***

Trường THCS Cát Lâm **KỲ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**NĂM HỌC 2017 - 2018**

Môn thi: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I. Hướng dẫn chung**:

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm để đánh giá đúng năng lực học sinh phù hợp đặc trưng bộ môn; khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo.

- Điểm toàn bài được tính đến mức lẻ 0,25đ.

**II. Đáp án và thang điểm**:

| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| 1  (2,0) | 1)- Đoạn văn trên nằm trong tác phẩm **Làng**.  - Tác giả: **Kim Lân**  2) “Ông lão” trong đoạn trích trên là nhân vật ông Hai.  Điều “nhục nhã” được nói đến là làng Chợ Dầu theo giặc.  3)- Những câu văn là lời trần thuật của tác giả: (1), (3)  - Những câu văn nào là lời độc thoại nội tâm của nhân vật: (2), (4), (5).  - Những lời độc thoại nội tâm ấy thể hiện tâm trạng của ông Hai: băn khoăn, day dứt nhưng vẫn tin tưởng vào lòng trung thành của người dân làng Chợ Dầu với cách mạng. | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,5 |
| 2  (2,0) | Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:  *Tưởng người dưới nguyệt chén đồng*  *….*  *Sân Lai cách mấy nắng mưa, có khi gốc tử đã vừa người ôm.* |  |
|  | 1. Tìm được hai điển cố: Sân Lai, gốc tử  - Hiệu quả:  + Bộc lộ lòng hiếu thảo của Kiều với cha mẹ; ngầm so sánh Kiều với những tấm gương chí hiếu xưa.  + Khiến lời thơ trở nên thiêng liêng, trang trọng, phù hợp với việc ca ngợi tình cảm hiếu thảo hiếm có của Kiều | 0,5  0,25  0,25 |
|  | 2. - Từ *tưởng* trong câu thơ *Tưởng người dưới nguyệt chén đồng nghĩa là* nhớ về, hồi tưởng lại, mơ về. Từ này bộc lộ chính xác nỗi nhớ Kim Trọng của Kiều. Nỗi nhớ của một tình yêu đắm say, trong sáng gắn với những kỉ niệm ngọt ngào.  - Từ *xót* trong câu thơ *Xót người tựa cửa hôm mai* nghĩa là yêu thương thấm thía, xót xa. Từ này bộc lộ rõ tình yêu thương, lòng hiếu thảo hết mực của nàng với cha mẹ trong hoàn cảnh phải cách xa, li biệt.  -> Cách sử dụng từ ngữ chuẩn xác và tinh tế. | 0,5  0,5 |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  | | |

-------------------

**PHÒNG GD-ĐT PHÙ CÁT KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**Trường THCS Cát Tân NĂM HỌC 2018-2019**

**ĐỀ THI THỬ**

**Môn thi: Ngữ văn**

**Thời gian: 120 phút**

**Câu 1: (4 điểm)**

Cho đoạn trích:

*Ông nằm vật trên giường vắt tay lên trán nghĩ ngợi vẩn vơ. Ông lại nghĩ về cái làng của ông, lại nghĩ đến những ngày cùng làm việc với anh em. Ồ, sao mà độ ấy vui thế. Ông thấy mình như trẻ ra. Cũng hát hỏng, bông phèng, cũng đào, cũng cuốc mê man suốt ngày. Trong lòng ông lão lại thấy náo nức hẳn lên. Ông lại muốn về làng, lại muốn được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá…Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa? Những đường hầm bí mật chắc còn là khướt lắm. Chao ôi! Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá.*

*(Ngữ văn 9, tập một)*

1. Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời của truyện

ngắn này? (1 điểm)

b. Xét về mục đích nói, câu văn “*Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?”* thuộc kiểu câu gì? Vì sao nỗi trăn trở của ông lão trong câu văn đó lại là một biểu hiện của tình cảm công dân? (1 điểm)

c. Với hiểu biết của em về truyện ngắn trên, hãy viết một đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, có sử dụng câu ghép và phép thế (gạch dưới câu ghép và từ ngữ được dùng làm phép thế) đê khẳng định: Truyện đã khắc họa thành công hình ảnh những người nông dân trong kháng chiến. (2 điểm)

**Câu 2 (6 điểm)**

Cảm nhận của em về ba khổ thơ cuối trong bài thơ “Ánh trăng” của Nguyễn Duy

Thình lình đèn điện tắt  
 phòng buyn - đinh tối om  
 vội bật tung cửa sổ  
 đột ngột vầng trăng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt  
 có cái gì rưng rưng  
 như là đồng là bể  
 như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh  
 kể chi người vô tình  
 ánh trăng im phăng phắc  
 đủ cho ta giật mình.

(Trích ***Ánh trăng*** - Nguyễn Duy, Ngữ văn 9, tập 1)

-------------------------- Hết ----------------------------

**PHÒNG GD-ĐT PHÙ CÁT KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

**Trường THCS Cát Tân NĂM HỌC 2018-2019**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN**

***Câu 1: (4 điểm)***

1. - Đoạn văn trên được trích từ truyện ngắn *Làng* của nhà văn Kim Lân.

- Hoàn cảnh ra đời của truyện ngắn: *Làng* được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp và đăng lần đầu trên tạp chí Văn nghệ năm 1948.

b. - Xét về mục đích nói, câu văn “Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?” thuộc kiểu câu nghi vấn.

- Nỗi trăn trở của ông lão trong câu văn "Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?" lại là một biểu hiện của tình cảm công dân bởi nó không chỉ gắn với tình cảm về làng, mà đã hoà nhập với tình yêu cách mạng, yêu kháng chiến.

Nhớ về ngôi làng không chỉ nhớ về những hình ảnh quen thuộc, bình yên từ ngàn đời, mà còn nhớ về hình ảnh cái chòi gác biểu tượng cho một làng kháng chiến, biểu tượng cho ý chí, cho quyết tâm đánh giặc của dân làng.

c.

***\* Yêu cầu về hình thức:***

- Viết đúng hình thức đoạn văn quy nạp: Câu chủ đề nằm ở cuối đoạn văn.

- Đoạn văn có sử dụng câu ghép và phép thế.

- Không mắc các lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. Diễn đạt ngắn gọn, mạch lạc.

***\* Yêu cầu về nội dung:***

- Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, nội dung chính: Khắc họa thành công hình tượng những người nông dân trong kháng chiến.

- Hình tượng người nông dân được thể hiện tập trung qua nhân vật ông Hai với những phẩm chất tiêu biểu:

+ Người nông dân chất phác, nồng hậu, chân chất được thể hiện qua tình yêu làng tha thiết.

+ Đó cũng là những con người ý thức rõ về vai trò, trách nhiệm công dân của mình với đất nước, với kháng chiến. Tình yêu làng thống nhất với tình yêu nước.

+ Nghệ thuật miêu tả nhân vật của nhà văn đạt đến độ điển hình: Từ miêu tả ngôn ngữ, hành động đến tâm lí đều rất tiêu biểu cho hình ảnh người nông dân trong những ngày đầu kháng chiến.

***Câu 2: (6,0 điểm)***

***1. Yêu cầu về kỹ năng:***

- Học sinh vận dụng các thao tác nghị luận, khả năng cảm thụ văn học để trình bày suy nghĩ của mình về nội dung của tác phẩm.

- Bài viết có bố cục 3 phần chặt chẽ, lý lẽ dẫn chứng cụ thể, diễn đạt lưu loát, dùng từ đặt câu đúng, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

***2. Yêu cầu về kiến thức:***

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo những nội dung sau:

Nội dung cần đạt:

**a. Mở bài:**

- Giới thiệu những nét cơ bản về nhà thơ Nguyễn Duy và bài thơ "Ánh trăng"

- Nguyễn Duy viết ***Ánh trăng*** như một lời tâm sự, một lời nhắn nhủ chân tình với chính mình, với mọi người về lẽ sống chung thủy, tình nghĩa đặc biệt là ba khổ thơ cuối bài.

***b. Thân bài:***

***- Khổ 1:*** Miêu tả sự kiện, nêu lên hoàn cảnh xuất hiện bất ngờ của vầng trăng tròn –

hình ảnh quen thuộc của thiên nhiên trong thời quá khứ khi nhân vật trữ tình còn trong tuổi niên thiếu, khi trưởng thành và gia nhập bộ đội. Và đó là vầng trăng tri kỷ và tình nghĩa.

- Do hoàn cảnh cuộc sống, từ hồi về thành phố quen ánh điện cửa gương, vầng trăng đã rơi vào quên lãng.

- Trong hoàn cảnh đặc biệt, bất ngờ: đèn điện tắt, phòng buyn - đinh tối om, nhân vật trữ tình đã bất ngờ nhìn thấy "đột ngột vầng trăng tròn". Lời thơ giản dị, cách ngắt nhịp quen thuộc nhưng gợi được xúc cảm bất ngờ trong lòng nhân vật trữ tình khi nhìn thấy vầng trăng.

***- Khổ 2***: Vầng trăng trở thành một biểu tượng gợi lại quá khứ tình nghĩa giữa con người và trăng, con người và thiên nhiên trong tư thế mặt người nhìn mặt trăng.

- Trong phút giây mặt đối mặt, lòng nhân vật trữ tình tràn ngập hình ảnh của quá khứ tình nghĩa thuở sống ở ruộng đồng, sông ngòi và rừng bể...

- Lời thơ vẫn giản dị nhưng có sức biểu cảm lớn gợi những nỗi niềm rưng rưng xúc động về quá khứ. Từ "như", từ "là" của phép điệp ngữ kết hợp với những từ ngữ thể hiện không gian sống quen thuộc của thời quá khứ (đồng, bể, sông, rừng) làm cho giọng thơ có sắc thái dồn dập, mạnh mẽ như xúc cảm đầy ắp đang trào dâng trong lòng nhân vật trữ tình

***- Khổ 3:*** Quá khứ hồn nhiên, tình nghĩa đã thức tỉnh tâm hồn thi nhân đưa nhân vật trữ tình trở về đối diện với chính mình và nhận ra mình là "người vô tình" đã có một thời vì cuộc sống, vì hoàn cảnh ấm êm mà trở thành kẻ quay lưng với quá khứ.

- Đối diện với vầng trăng bao dung, một vầng trăng "tròn vành vạnh, im phăng phắc", không lời buộc tội nhưng đủ để cho nhân vật trữ tình "giật mình" thấm thía với lỗi lầm, đã hờ hững và bội bạc với những kỷ niệm thân thương của mình.

- Lời thơ vừa gợi hình vừa biểu cảm gợi tả vẻ đẹp của vầng trăng, vẻ đẹp của quá khứ thân thương. Lời thơ giản dị nhưng trữ tình và giàu ý nghĩa triết lí. Nó gợi cho con người đạo lý thủy chung, uống nước nhớ nguồn.

- Đánh giá về nghệ thuật: Ba khổ thơ có sự kết hợp hài hòa, tự nhiên giữa tự sự và trữ tình. Giọng điệu thơ tâm tình của thể thơ năm chữ được thể hiện với một nhịp thơ đặc biệt: khi thì trôi chảy tự nhiên nhịp nhàng theo lời kể, khi ngân nga thiết tha cảm xúc, lúc lại trầm lắng suy tư. Giọng điệu chân thành, truyền cảm, gây ấn tượng mạnh cho người đọc.

***c. Kết bài.***

**-** Ba khổ thơ chỉ là một phần của bài thơ nhưng là một phần có ý nghĩa, với hình ảnh vầng trăng ngời tỏ trên bầu trời nhưng lại gợi được cả một thời quá khứ đầy cảm động, làm cho tâm hồn thi nhân bừng tỉnh, trở về với chính mình trong suy tư sâu lắng, trong ân hận thiết tha, nhắc nhở đến đạo lý sống thủy chung, tình nghĩa vốn là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Bài thơ khép lại nhưng dư âm của cảm xúc và suy nghĩ vẫn còn vương vấn lòng người đọc hôm nay và mai sau.

**-** Suy nghĩ của bản thân.

--------------------------------